

RA NGÀY CHỦ NHẬT

thiếu nhi

TUẦN BÁO CỦA THIẾU NHI VIỆT NAM

Chủ nhiệm: NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG. Chủ biên: NHẬT-TIẾN

Tòa soạn: 159 Thiệu Trị (Phố Nhuận) — Saigon



5

□ KHỞI ĐĂNG: SÁNG TÁC VĂN CHƯƠNG
ĐƯỜNG LÊN NÚI THIÊN MÃ

của NHẬT-TIẾN

CÁC THÂN HỮU VÀ VĂN NGHỆ SĨ VIẾT VỀ TUẦN BÁO THIẾU NHI

— Rất mong tuần báo Thiếu Nhi đạt được hoàn toàn mục đích như các vị chủ nhiệm và chủ bút đã nói trong bài diễn văn. Một tờ báo như thế xứng đáng được hoan nghênh giữa cả một khu rừng báo Thiếu Nhi khác, những tờ báo chỉ có mục đích thương mại hơn là giáo dục.

NG. XUÂN HƯƠNG

— Tôi rất mong ước đón nhận tờ báo Thiếu Nhi này.

GS. DƯƠNG QUỐC AN

— Tôi rất mong được gần và đón nhận tờ báo Thiếu Nhi và cầu chúc luôn mạnh tiến.

GS. TRẦN ĐỨC TỰ

— Hân hạnh đến dự buổi ra mắt tuần báo Thiếu Nhi. Cầu chúc tuần báo phát triển mạnh và thực hiện được mục đích giáo dục trẻ.

Linh Mục NGUYỄN THỜI HÓA

Giám Đốc Trung Học trường các Công Giáo Saigon

Hiệu Trưởng Trung Học Chí Thiện Saigon

— Chúc tuần báo Thiếu Nhi tiến mạnh

NGUYỄN Q. HÙNG (Thầy Khôn Tư)

— Đầu tư tuổi trẻ là một việc làm cần thiết. Bồn phẫn mọi người Việt Nam yêu nước. Cầu chúc ông và nhà văn Nhật Tiên vững mạnh niềm tin.

Nhà văn NGUYỄN VŨ.

— Và ngọn lửa hồng hôm nay sẽ biến thành lửa thiêng ngày mai

TRƯƠNG KẾ VINH

DƯ LUẬN BÁO CHÍ VỀ TUẦN BÁO THIẾU NHI

● Tuần báo Thiếu Nhi số 1 đã phát hành. Hình thức tuyệt đẹp. Nội dung lành mạnh, vui tươi, mở cho trẻ thơ thấy nhiều chân trời lạ. Đó là một lớp nọc được đặt ra giữa khu vườn đầy kỳ hoa dị thảo. Đưa con con trẻ một tờ báo như vậy, người cha có thể yên tâm.

(Nhật báo TIN SÔNG)

● Về hình thức, đúng như bức thư ngỏ của nhóm chủ trương tuần báo Thiếu Nhi đã nói, trang nào bài nào cũng có những hình vẽ, hình chụp rõ ràng để cụ thể hóa phần trình bày. Ngoài ra chúng tôi còn nhận thấy chữ in khổ lớn thích hợp cho trẻ em, bài sửa chữa cần thận không có lỗi chính tả. Lời văn sáng sủa, gãy gọn và dễ hiểu, vừa tầm học văn của trẻ em ở cuối bậc tiểu học và đầu bậc trung học.

Về nội dung phải nhìn nhận rằng tuần báo Thiếu Nhi đã bỏ ra nhiều công phu biên soạn bài vở, tất cả đều đáng xem cho trẻ em. Nếu bạn biên tập cứ tiếp tục theo đường lối đã vạch sẵn như đã nói trong phần đầu của số ra mắt thì còn gì hay hơn nữa.

(Nhật báo HÒA BÌNH)

● Với tác giả «Những người áo trắng», «Chim hót trong lồng»... v.v... đủ để gieo tin tưởng vào các bậc phụ huynh về nội dung cũng như đường lối của tờ báo.

(Tuần báo KHỞI HÀNH)

▲ Nhật Tiên là người viết về Thiếu Nhi mà không xé rào. Báo của anh không đánh đâm lung tung, không tạo Scandale, lại cũng không chánh chệch em như các báo khác. Báo của anh chỉ dành cho Thiếu Nhi, do đó manchette tuần báo của Nhật Tiên là Thiếu Nhi.

(Nhật báo TIN SÁNG)

thiếu nhi

Năm thứ nhất — 56.5

Ra ngày 12-9-1971

Giá mỗi số 40đ.

TUẦN BÁO GIẢI TRÍ VÀ GIÁO DỤC RA NGÀY CHỦ NHẬT

Chủ nhiệm: NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG — Chủ biên: NHẬT-TIỀN

Tòa soạn: 159 Thiệu Trị (Phủ Nhuận) — SAIGON

Cơ sở phát hành: 62 Lê Lợi — Saigon-Điện thoại: 20.348

THƯ CHỦ NHIỆM GỬI CÁC EM THIẾU NHI

Các em thân mến,

Một em thiếu nhi ở tỉnh vừa viết thư đến chúng tôi đại ý như sau:

«Cháu rất chán gia đình cháu! cháu không chịu nổi không khí ngột thở nơi đây. Cháu muốn thoát ly. Cháu muốn lên Saigon tìm việc làm và tự lực tiếp tục học. Bác chủ nhiệm có thể giới thiệu cháu một nơi nào và bắt cứ việc gì thì cháu rời ngay nhà cháu.

Cháu cũng xin thưa bác chủ nhiệm rõ gia đình cháu thuộc giới khá giả ở tỉnh. Cha mẹ cháu đều là hạng tri thức, cha cháu đang dạy học còn mẹ cháu thì trước cũng đi dạy học, nhưng gần đây ở nhà coi sóc việc gia đình.

Kỳ thi vào để thất vừa rồi, thi xong cháu hy vọng cũng nhiều, nhưng đến ngày xem kết quả cháu lại không thấy tên cháu. Cha mẹ cháu tỏ vẻ không bằng lòng. Cha cháu đánh cháu, mắng nhiếc cháu thậm tệ cho cháu là đồ vô dụng. Từ hôm thi rớt, cháu thấy cha mẹ cháu lạnh nhạt với cháu. Cháu tưởng như cháu là người thừa trong gia đình. Không khí ngột ngột, khó thở quá, bác chủ nhiệm à!

Mấy anh em cháu người nào cũng học giỏi cả. Anh cả cháu thì sắp ra làm bác sĩ, người chị thứ nhất học luật, chị thứ hai vừa đỗ tú tài kỳ vừa qua, người anh thứ tư cuối niên học rồi ôm phần thưởng về nhà nặng mỗi cả tay, em cháu học tháng nào cũng đứng nhất nhì trong lớp. Cha cháu rất hãnh diện ở các con và sinh ra tự phụ. Vì vậy, cha cháu không chấp nhận sự thất bại nào. Mẹ cháu lúc nào cũng tàn thành ý của cha cháu và hình như không còn thương yêu cháu như trước nữa.

Cháu là người vô dụng! Cháu muốn rời gia đình để đi làm, tự học để xem coi cháu có vô dụng không. Cháu đợi thư của bác chủ nhiệm là cháu đồng lên Saigon ngay...»

Em đọc giả nhỏ Thiếu Nhi ở tỉnh của tôi ơi,

Hiện nay, một số lớn trẻ em đồng lứa tuổi của em đang say mê đọc sách báo nhằm nhai bầy đàn đây ngoài lề đường, em lại chịu khó đọc tờ báo Thiếu Nhi tuy lạnh mạnh nhưng không chắc hấp dẫn bằng những truyện đậm chêm, dao búa, câu văn thời đại ở đầu đường xó chợ. Điều ấy chứng tỏ em là con người đầy thiện chí, có óc cầu tiến.





Lời văn em trong thư rất dịu dàng, xứng đáng của con nhà gia giáo. Tôi đồng ý với em, cha mẹ em thật khắt khe quá đáng đối với em. Thi đỗ, thi rớt là sự thường. Học tài thi mạng mà. Người ta thường nói thua một trận đầu có phải thua cả cuộc chiến. Thi rớt một lần đầu có làm hỏng cả tương lai cũng như người thi đầu chưa chắc sau này sẽ thành công.

Em đọc giả của tôi ơi, em còn quá nhỏ, trong tuổi vị thành niên, không nơi nào dám chứa em đâu. Thêm nữa đời sống lúc này tại đô thành hết sức khó khăn, một cơ sở chỉ cần một người làm có trên một trăm người đến xin việc. Và lại nếu em có chỗ làm rồi, em phải vất vả cả ngày, em còn sức lực và thì giờ đâu mà tiếp tục việc học.



Tôi tin rằng cho mẹ em vẫn thương mến em. Cha mẹ nào lại chẳng thương yêu con! Sở dĩ cha mẹ em có thái độ nghiêm khắc như vậy vì cha mẹ em muốn em học giỏi đỗ thối. Tình thương của cha mẹ đối với con cái thật vô bờ bến. Em hãy nhìn lại trong dĩ vãng mỗi lần em hoặc các em đau ốm, cha mẹ lo săn sóc ngày đêm, mất ăn mất ngủ, tuổi thọ vì vậy giảm dần đi rất nhiều. Ngoài đời, không ai thương yêu em bằng cha mẹ em đâu!

Sau này, em lớn lên, em sẽ giúp ích và trả ơn cho cha mẹ được gì? Em chưa giúp cha mẹ được phần ngàn sự trông nom lo lắng của cha mẹ em thì cha mẹ đã già yếu rồi, sẽ mất đi và sẽ chẳng bao giờ em gặp lại cha mẹ em nữa. Em sẽ thương tiếc như ông Khấu Chuẩn bên

Tàu khi nhớ chơi bời lên đồng, bỏ học bị mẹ ném quả cần trảng trảng máu chảy đầm đìa, bị theo ở mặt. Nhờ đó mà ông bỏ chơi cố học thi đỗ. Làm quan đến Tề tương thì mẹ đã mất rồi. Mỗi khi trông thấy vết sẹo ở trán là ngậm ngùi nhớ mẹ và nói rằng: «Chính cái vết thương này làm cho ta nên người đây.»



Ngày xưa, thầy Tăng Sâm ra bữa ruộng trồng dưa, vô ý làm hư bữa, cha giận cầm gậy đánh mạnh vào lưng phải chết giấc, khi tỉnh dậy lại vui vẻ đến xin lỗi cha, còn bị đờc Khổng Tử chê là bất hiếu vì đờc Khổng Tử cho rằng nếu cha đánh bằng roi vọt thì đừng chịu, đánh bằng gậy gộc phải chạy trốn để cha khỏi lỡ tay đánh chết con, cha mang tiếng là ác và bị tội. Nay em bỏ nhà ra đi chắc chắn là cha mẹ em, gia đình em sẽ mang rất nhiều tai tiếng. Cha mẹ em sẽ hổ thẹn với mọi người quen thuộc. Cha mẹ em sẽ khổ sở, tủi nhục, chết lẫn mòn.

Chắc em cũng nghe kể ông Hàn Bá Dư rất có hiếu với mẹ. Một hôm có lỗi bị mẹ đánh, ông ta khóc mãi. Mẹ ngạc nhiên hỏi: «Mẹ đã đánh con nhiều lần, sao lần này con khóc dai vậy». Bá Dư thưa: «Mấy lần trước mẹ đánh, con thấy đau, con biết mẹ còn khỏe. Hôm nay mẹ đánh, con không còn đau như lần trước nữa, sức mẹ đã yếu đi nhiều, con thương mẹ già yếu mà khóc.»

Em đọc giả bé tí của tôi ơi, cha em đã đánh đập, mắng nhiếc em là đồ vô dụng, chắc không ngoài lý do muốn em nên người. Vậy em hãy tỏ ra em không là người vô dụng, em nên cố gắng học hành. Còn dư thì giờ em nên giúp đỡ cha mẹ những việc vặt vãnh trong gia đình như lau chùi bàn ghế, dọn dẹp nhà cửa, lớn lên em tìm cách giúp ích những người xung quanh, chừng ấy em sẽ không còn là người vô dụng mà là người hữu dụng được mọi người mến yêu.

Thân ái,
NGUYỄN-HÙNG-TRƯƠNG



tôi đã đi TRÊN LỬA



RAJTEJA

Đây cũng chỉ là một hòn đảo như hàng ngàn đã khắc trên các mặt biển miền Nam bán cầu. Cũng cùng một khí hậu, cùng những loại cây cỏ thông thường. Quanh đảo cũng chỉ là vùng nước biển mênh mông. Nhưng Rajateja có một sắc thái riêng biệt, đó là quê hương xit sô của những người đi trên lửa.

Sau đây là câu chuyện của một nhà thám hiểm da trắng đã có dịp thăm viếng đảo, tiếp xúc với thổ dân và đã từng « thử lửa ».

Mời các bạn cùng đi với nhà thám hiểm. «— Trong những chuyến du hành trên các mặt biển miền Nam, tôi đã có dịp thăm đảo Rajateja. Tôi đến đảo đúng thời gian thổ dân mở hội thượng niên tế thờ Thần Lửa. Và tôi đã được mời tham dự buổi lễ tổ chức trong một khu rừng. Từ xế trưa, tôi đi theo các thanh niên có phận sự thiết lập « dân hỏa ». Đến địa điểm đã được lựa chọn — một vực khá rộng ở ven rừng — họ lần những khối đá tảng từ một đỉnh núi gần đây xuống đáy vực. Những thân cây lớn được chuyển tới phủ lên lớp đá tảng rồi nổi lửa đốt. Suốt nửa ngày lửa cháy rừng rực, nung đỏ những tảng đá dần trong « lò ». Đến chiều tối,

các khối đá đã nóng bỏng, đỏ rực và sáng chói tựa một lò than hồng không lò. Dân trong đảo tập trung quanh « dân hỏa ». Tiếng cười, tiếng nói, giọng hát, lời cầu nguyện vang lên, ồn ào như vỡ chợ. Đột nhiên im bặt. Đoàn người thờ lửa đã từ xa thông thả tiến tới. Người nào cũng ở trần, chân không, mình thoa đầy dầu dừa bóng loáng, tay cầm một nhánh cây xanh. Tirai Pá o dẫn đầu. Y là chỉ huy nên đi trước, đầu rất cao, mắt ngược lên trời, tay nhẹ nhàng phe phẩy cành lá xanh. Tôi gần lò lửa, y đập mạnh nhánh cây vào một tảng

đá ba lần, rồi ngậm nga bài kinh cầu nguyện của những người đi trên lửa. Dứt bài, Tirai Pá o và đoàn tùy tùng hăm hở tiến nhanh lại và bước mạnh lên những tảng đá nóng đỏ. Họ đi qua đi lại ba lần.

Đi ngang qua chỗ tôi đứng. Páo nhìn thẳng vào mắt tôi và hỏi với một giọng riêu cợt :

«— Bạn có muốn đi theo phía sau tôi không? » Coi đó như là một thách thức, bị chạm tự ái, tôi quên mất sự nguy hiểm, bèn cúi xuống cởi giày và đóng dập đáp : «— Tôi sẵn sàng theo Anh ». Nhưng, tôi gần các tảng đá đỏ, tự nhiên nổi sợ hãi cố hữu của tôi đối với lửa khiến tôi run lên khi thấy vài cành cây rơi trên đồng đá bốc lửa cháy tức khắc. Tôi muốn trở lui, tháo chạy. Nhưng không kịp, viên phủ thủy đứng sau đẩy nhẹ vào lưng tôi. Thôi liều. Tôi nghiêng rặng và bước đại.

Những cảm giác rần rật như điện giật lan truyền khắp cơ thể tôi. Từng đám hơi rất nóng bao quanh khiến tôi phải nhắm mắt. Một luồng nhiệt khi dâng lên cuống họng làm tôi ngộp thở. Thêm một lúc nữa, chắc tôi chết ngạt mất. May ! Qua được một chuyến. Tôi không còn đủ can đảm tiếp tục cuộc thử thách một lần nữa và tôi rời xa dự lễ. Sở thử gan bản chân, tôi rất ngạc nhiên nhận thấy vẫn mát như thường.

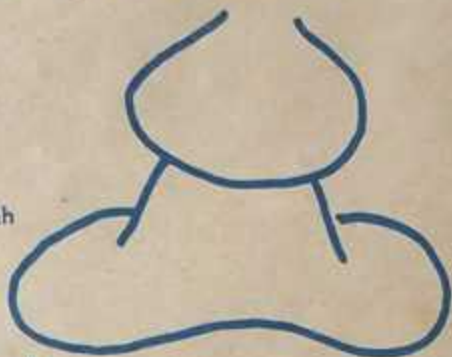


Em học vẽ



Có một củ hành
bé nhỏ xinh xinh

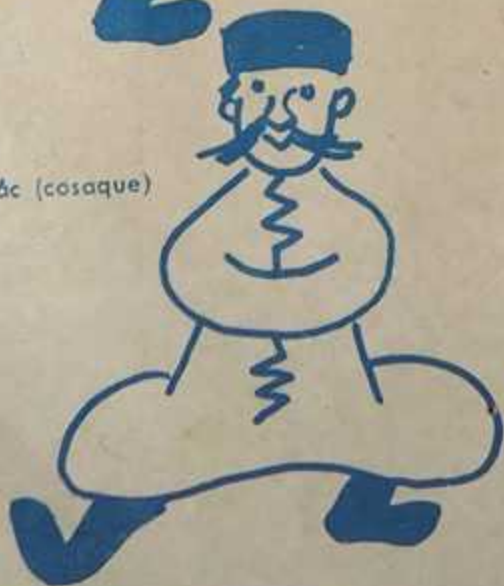
Đề trên cái mũ
của anh em mình



Ở trên thêm đầu
Ở dưới thêm chân



nhìn lại cho gần:
Đúng người Cô-giắc (cosaque)



Sau đó và cho tới nay, đã nhiều lần tôi tự hỏi không hiểu tại sao tôi có thể chịu đựng được cuộc « thử lửa » nguy hiểm như vậy mà không hề hấn gì. Phải chăng có mãnh lực huyền bí của thần linh hỗ trợ? Và tại sao cơ thể con người lại có thể chịu được cực thiêu đốt của lửa mà không cháy? Tôi không hiểu và chẳng bao giờ hiểu tại sao.



LỜI VÀNG

• Một cách hay nhất để thành công trong đời là khỏi sự làm những gì mình thường khuyến kẻ khác.

ABRAHAM LINCOLN

• Các điều chúng ta biết chỉ là một giọt nước. Các điều chúng ta không biết là cả một đại dương.

NEWTON



NGƯỜI SĂN RẰN

- Một nghề lạ lùng và hết sức nguy hiểm!
- Rắn phun nọc độc như thế nào?
- Nọc rắn tổng hợp: một loại thuốc trị mọi trường hợp bị rắn cắn

MỘT KẸ LẠ LÙNG

Đó là ông William Fador, người cao lớn, tóc điểm bạc, da sạm nắng và thật khó có thể đoán được tuổi của ông: 40, 50 hay có thể ông đã tới 60 mặc dầu ông còn đầy vẻ phong độ của một kẻ không ưa cảnh nhàn hạ, yên ổn mà chỉ thích phiêu lưu. Bộ quần áo của ông ta là cả một sự kỳ khôi: đầu đội mũ rộng vành, quần áo cộc rộng tay bằng vải thô, chân đi bốt da, ông ta mang theo đủ thứ đồ nghề lừng lững mà ta khó có thể đoán được những công dụng của chúng. Trước hết là một cái túi đựng đồ leo núi, bên trong đầy đủ quần áo, đạn dược, thức ăn, sau đến một cây súng săn lúc nào cũng lên đạn sẵn sàng và đặc biệt là một cây gậy dài, thật dẻo, ở đầu có gắn một vòng dây da, đó là dụng cụ đặc lực để giúp ông ta chế ngự một loài vật hết sức nguy hiểm: những con rắn cực độc. Chưa hết, vòng quanh thắt lưng, ông ta còn đeo đủ loại túi da, và một cây kẹp sắt.

Đối với William Fador, săn rắn là một nghề thích thú, mặc dầu nguồn lợi đem lại thật không xứng với những nguy hiểm mà ông ta thường trực phải đương đầu. Nhưng không phải bất cứ ai cũng có thể đua đòi được loại sở thích kỳ cục này. Những tay chậm chạp, những cụ lưng khùng, những bác cả chon, xin hãy... xé ra cho người ta bắt

rắn. Bởi đây không phải là một trò đùa. Một phút chênh mảng, một sự quan sát lầm lẫn, một phản ứng chậm chạp, tất cả đều là những lý do sẵn sàng đưa ta về bên kia thế giới.

Rắn có chuông hay rắn lục lục, lúc bò gây nên tiếng động đặc biệt



BẮT RẰN NHƯ THẾ NÀO?

Theo William Fador thì người bắt rắn phải có hai biệt tài chính yếu: một là óc nhận xét sáng suốt, hai là sự phản ứng lạnh lẹn, thần tốc. Nhờ óc sáng suốt, ta có thể tỉnh táo ngay cả khi cơ thể mệt mỏi lúc lặn lội trong rừng sâu, sẵn sàng phân biệt được đâu là màu da rắn, đâu là màu cây cỏ, hóm đá, lại cũng phải biết phân biệt đâu là cành khô rơi vãi, đâu là những thân rắn đang bò. Do kinh nghiệm, kẻ săn rắn cũng phải biết nhìn qua một con rắn là

ĐỒ THỊ THUẦN SƯU TẦM

phân biệt được nó thuộc loại nào, độc hay không, phương cách tấn công đặc biệt của nó, và biết sử dụng phương pháp chế ngự nó một cách mau chóng.

Đối với các loại rắn thông thường thì chỉ cần dùng cây gậy rêu đập liên hồi cho đến lúc nó ngất ngư.

Điều khó là không được đụng chạm đến đầu của nó, để khỏi làm hư túi chứa nọc độc sẽ đem dùng sau này. Chỗ đáng đập nhất là ngay chính giữa thân rắn. Trường hợp gặp loài rắn lớn, thì người ta sử dụng chiếc gậy có vòng da. Với phản ứng mau lẹ, kẻ bắt rắn choàng chiếc vòng qua đầu nó rồi thắt lại. Dù vung vẩy cách nào nó cũng trở nên hết nguy hiểm. Một đôi khi gặp trường hợp khẩn cấp, người ta phải sử dụng tới súng. Bắn thật nhanh, nhắm thật trúng, chỉ có phương pháp ấy mới thoát khỏi những con rắn bất chợt phóng mình từ một hốc nào đó.

RẰN PHUN NỘC NHƯ THẾ NÀO?

Không phải loại rắn nào cũng có khả năng giết người bằng nọc độc. Ngay cả khi loại rắn chứa nọc độc, nhưng khi ta bị cắn cũng không hề hấn gì. Như loại rắn *Opisthoglypes* tuy có những hạch bài tiết nọc độc nhưng nọc độc lại nằm tận bên trong cũng. Bởi thế khi bị rắn cắn, răng

Răng có
móc độc.

Răng không
có móc độc

nhà nọc độc ở sâu quá, không xâm phạm đến da thịt ta, chỉ trong trường hợp một con mồi bị nó nuốt vào, con mồi mới bị thấm nọc. Chúng ta đừng tưởng toàn bộ hàm răng rắn đều chứa nọc độc. Thực ra nọc được chứa từ một túi. Túi này không tới một hay hai cái răng móc. Chỉ răng móc này mới nhiều được nọc độc mà thôi. Các răng khác chỉ có phận sự đẩy con mồi vào bụng rắn.

Khi rắn nghỉ ngơi, răng móc của rắn hạ xuống một khoảng trống nhỏ trong miệng. Nhưng lúc há ra để nuốt mồi thì nó dựng đứng lên, nhô ra phía trước nhờ xương hàm và nó có thể chuyển động được. Khi cắm vào thịt con mồi, nó gây ra một vết thương nhỏ như nốt chích vì đầu răng móc chỉ nhỏ như một mũi tiêm. Nhưng túi chứa chất độc sẽ thắt lại và chất độc chảy qua ống dẫn, nhều từ răng móc vào con mồi.

LẤY NỘC RẮN

Rắn bắt được đều chứa trong những túi bằng da. Khi túi đầy nhóc nhách, William Fador đem chúng về trại. Sự nguy hiểm chưa qua. Bởi giai đoạn lấy nọc độc của rắn cũng hết sức nguy hiểm. Nhiều kẻ đã bị rắn cắn chết ngay trong phòng thí nghiệm. Trước hết Fador đem nhốt rắn vào những chuồng

riêng, và mỗi tháng lôi chúng ra hai lần để bắt chúng nhả nọc độc. Với một bàn tay thiện nghệ, Fador nắm chặt lấy gáy chúng và đem kề gần một chiếc ly thủy tinh. Nó trở nên hung dữ, hàm răng tấp lấy miệng ly mà ngoạm chặt, túi chứa nọc thắt ngay lại để phun ra ở dưới răng những giọt nọc cực độc màu vàng lợt, nhầy nhụa. Số lượng và phẩm chất của nọc tùy theo từng loại rắn. Như rắn lục ở Âu Châu, mỗi con có thể nhều được 20 milligam nọc mỗi lần. Còn loại rắn đeo kính lại nhả tới 100 milligam.

Đối với các loại rắn lớn, khỏe mạnh, lúc lấy nọc Fador phải dùng những chiếc kẹp sắt thay vì xử dụng tay.

Kẹp banh miệng

rắn để lấy nọc.

2 loại xương đầu rắn

NỘC RẮN.

Một vài dân tộc sơ khai ở Phi Châu hay xích đạo, hiện nay vẫn còn dùng nọc rắn để tẩm vào các mũi tên độc để giết người. Họ thông bắt rắn để lấy nọc, nhưng lại nhúng các mũi tên vào các hòm đá, nơi rắn hay nhả nọc. Công việc này do những tay phu thủy kinh nghiệm và khéo léo chuyên chế tạo các vũ khí tẩm độc. Tắm tẩm nọc rắn có thể bắn chết người (một phương cách xử dụng nọc rắn trong những mục tiêu man rợ nhất) nhưng một đôi khi nó rất hữu ích để hạ một loại thú dữ hung tợn, mạnh mẽ đe dọa tính mệnh dân bản xứ.

Trại nuôi rắn — Rắn ngủ trong những nhà nhỏ hình vòm cầu.

Đối với thế giới văn minh, nọc rắn được dùng trong những mục tiêu nhân tạo, đặc biệt là chế tạo thuốc chữa bệnh rắn cắn. Trước hết nọc rắn được chế biến cho bớt độc rồi được chích vào một con ngựa một lượng nhỏ vừa đủ để ngựa không chết. Cơ thể con ngựa sẽ phản ứng lại bằng cách máu của nó sẽ tiết ra những chất kháng độc. Sau 200 lần chích như thế, huyết thanh của ngựa đã chứa được một lượng lớn lao chất kháng độc. Người ta dùng huyết thanh này chích vào một con chó. Chỉ cần chích hai lần thôi, con chó có thể chịu đựng được một liều nọc rắn có thể đủ giết nó.

NỘC RẮN TỔNG HỢP

Có rất nhiều loại huyết thanh kháng độc phù hợp với từng loại nọc độc của rắn. Nhưng điều này thật bất tiện, bởi vì khi chữa một nạn nhân bị rắn cắn, ta khó có thể biết nạn nhân bị cắn bởi loại rắn nào để xử dụng loại huyết thanh đúng cách.



Rắn tam giác dài 2m có rất nhiều ở đảo Antilles và Martinique.

Để giải quyết vấn đề này, người ta đã chế tạo một loại huyết thanh hoặc lấy từ một con ngựa đã bị chích nhiều loại nọc rắn khác nhau, hoặc người ta hòa hợp nhiều loại huyết thanh của nhiều con vật, mỗi con đã bị chích vào một loại nọc rắn.

Công việc nghe thì có vẻ dễ dàng nhưng thực ra rất phức tạp.

Bởi nọc độc của một loại rắn không chỉ có nguyên một phẩm chất: Nó thay đổi tùy theo con rắn, con cái, tùy theo thời tiết và mùa.

Ngoài công dụng để chế thuốc trị rắn cắn, nọc độc của rắn còn được dùng làm thuốc tê, thuốc cầm máu, thuốc chống bệnh ung thư.



Cách lấy nọc rắn — Nọc rắn màu vàng, nhầy khi khô sẽ thành những mảnh đục, tan được vào nước.

Riêng loại thuốc tê chế từ nọc rắn, có khả năng làm cho bệnh nhân bớt đau đớn. Một vài giống vật sống trong rừng, khi bị thương ỉch hay đau đớn đã tự đề cho rắn độc chích để giảm sự đau đớn. Nọc độc của rắn đã có tác dụng như loại ma túy như morphine, nhưng lại hơn morphine ở chỗ không làm cơ thể trở nên quen thuộc và biến thành nghiện.



Rắn đang được kẹp từ lồng ra.



Chích nọc rắn vào ngựa để lấy kháng độc.

Ở những người bệnh có loại máu thiếu chất làm đông lại (bệnh huyết hữu) nên khi bị thương tích, máu chảy ra hoài không thể cầm lại được (có người đã chết vì hết máu do một vết thương nhỏ).

Với được liệu chế từ nọc rắn, máu bệnh nhân có thể cầm lại được nhờ tính chất làm đông máu có trong nọc rắn.

LỜI PHÊ của GIÁO SƯ: Hữu
đề. Có thể tiến tới hơn nữa.
ĐIỀM: Luận 08 + Trình bày
05 = 13/20

BÀI LUẬN

hay nhất lớp

Đề: Trong các nhân vật sau đây: LOAN (trên bờ sông Nhị) MAI (Đi Huấn) (Tâm lòng người chị) em mến thích người nào nhất? Hãy giải thích và cho biết lý do của mình.

BÀI LÀM

Qua bài « Đi Huấn » cũng như tác phẩm « Nửa Chừng Xuân » ta nhận thấy lòng nghệ thuật tỉ mỉ, sâu đậm, và tả nhân vật tinh vi, tế nhị. Khái Hưng đã trình bày Mai qua tâm lý và hành động của nàng. Sau đây, ta hãy tìm hiểu Mai dưới năm khía cạnh: Mai, một người chị kiểu mẫu; Mai lo lắng cho em ăn học, suốt đời không nghĩ đến bản thân của mình, triệt để hy sinh cho em; Mai, một thiếu nữ lý tưởng.

— Mai một người chị kiểu mẫu. Trước hết, điểm nổi bật nhất trong tâm lý và hành động của Mai là nàng đã tỏ ra xứng đáng vai trò của một người chị. Cụ Tú Lãm — cha nàng — mất đi, để lại Huy cho nàng. Nàng sẽ phải thay cha nuôi nấng Huy, để thấy « em thì dẫu, nổi tiếng, giàu có, sang trọng... » còn nàng? nào nàng có kịp tưởng đến nàng. Mai chỉ có cái cảm giác lơ mơ rằng một đời Mai được ở bên cạnh Huy, săn sóc trông nom em như một người vú già.

— Triệt để hy sinh cho em

Hơn ai hết, chỉ có Huy là hiểu lòng hy sinh của chị. Huy đã có lần nói: « Chị ơi, chỉ vì em... chỉ vì em mà chị khổ một đời ». Một lần khác, Huy thổ lộ nói: « Chỉ vì em... chỉ vì chị thương em ». Đó là trong thời gian Huy còn đi

học. Sau khi đã đi làm rồi, Huy vẫn được chị trông nom, săn sóc cho đều đặn như ngày xưa. Một chiều đông, trên Phố chợ lạnh lẽo, Huy không muốn đốt lò sưởi sợ tốn củi. Mai ngồi khâu và ở giương bên, buồn rầu bảo em: « Sao em lại thế! chị chả bằng lòng tí nào. Ông bác sĩ đã căn dặn cần thân rằng hồ đêm nào lạnh thì phải đốt lò sưởi. Em không nhớ năm kia vì em làm việc đêm bị cảm lạnh mà em phát sinh bệnh đau ngực đấy ư? » Chỉ tiết ấy chứng tỏ nàng hy sinh cho em một cách triệt để.

— Mai, một thiếu nữ lý tưởng.

Mai trong tác phẩm « Nửa Chừng Xuân » có một tâm hồn cao thượng, một sinh hoạt đẹp đẽ. Về tư tưởng, nàng vẫn phụng thờ tiết nghĩa mà không lạc hậu. Mai không quản bao lao khổ, cực nhọc. Biết bà Ân căm thù mình, Mai vẫn mở rộng lòng thương. Nhưng nàng không phải là mềm yếu. Nàng đã cương quyết chối từ điều xấu, không thêm xin tình thương, không chịu làm vợ lẽ, không chịu thất tiết. Có đôi lúc sự nhần nhục của nàng đã làm cho Huy phần nộ. Nhưng về sau Huy mới hiểu rõ giá trị thiêng liêng về đức nhân nhục của người chị can đảm vô cùng ấy. Có thể nói từ tư tưởng cho tới

hành động, Mai là một thiếu nữ lý tưởng hiếm có bất cứ ở thời nào. Một điểm lạ nữa, Mai là thiếu nữ ở thôn quê mà khi ra thành thị, từ cách phục sức cho tới trang điểm, từ việc nhà cho tới việc mưu sinh, Mai đã hơn hẳn các thiếu nữ thành thị.

Nói tóm lại, tất cả tâm lý và hành động của Mai có thể thu gọn trong chữ « hy sinh » mà nàng đã biểu lộ cho em nàng. Nàng đã hấp thu được nền giáo dục của cha, một đời nàng đã tỏ ra liễu lĩnh lãng mạn, yêu tự do và hay phản uất trước những bất công vô lý, nhưng Mai vẫn còn tin ở trời, ở lòng tốt của mình. Một đời nàng muốn phản đối sự khắt khe chặt hẹp của chế độ ngân xưa, nhưng lòng hy sinh cho em chường tỏ nàng đã chịu ảnh hưởng của Nho giáo. Tâm hồn điều hòa ấy, thái độ vừa lãng mạn, vừa cổ điển, đó là những nét tâm lý và hành động tuyệt vời của Mai vậy.

Qua những chi tiết trên em cảm thấy kính phục Mai là một người chị kiểu mẫu, lo lắng cho em ăn học, không nghĩ đến mình, hy sinh cho em, một thiếu nữ lý tưởng và đó cũng là lý do mà em trình bày ở bài này.

• Mỗi ngày ta nên xét 3 điều:

— Làm cho ai có hết lòng không?

— Đối với bạn có vẹn chữ Tín không?

— Đạo do Thầy truyền có học không?

TÁNG TỬ



GIỐNG DÂN DA ĐEN PHI CHÂU CAO NHẤT VÀ LÙN NHẤT THỀ GIỚI

Theo nhà thiên nhiên học người Pháp tên Georges Cuvier thì nhân loại thuộc ba chủng tộc gốc: đó là chủng tộc da trắng, chủng tộc da vàng và chủng tộc da đen.



Theo nhà bác học người Đức tên Blumenbach thì nhân loại được chia thành năm chủng tộc chính: đó là chủng tộc Cô-ca-si (trắng), chủng tộc Mông cổ (vàng), chủng tộc Ê-thi-ô-pi (đen), chủng tộc Mỹ (đỏ) và chủng tộc Ma-le-si (nâu).

Chủng tộc da đen tập trung ở Phi Châu.

Phía nam sa mạc Sahara được mệnh danh là « Phi Châu da đen » hiện có khoảng 235 triệu người da đen thuộc các giống sau:

Giống paléonégroít sống trong các rừng ẩm thấp tại Congo và Ghinê.

Giống Su đa ne sống tại Su dan

Giống ni lô tít sống ở miền thượng lưu sông Nil

Giống Băng Tu sống ở vùng giới hạn giữa vịnh Zam be, Ấn độ dương và Ma đa gát ca.

Giống Ê thi ô pi sống ở Ac rô cô rô và Xô ma li

Giống nê gri (còn gọi là giống pic mê) sống ẩn khuất trong rừng phía nam và trung Phi châu

Giữa những giống dân đó có

hai dân tộc đặc biệt đó là dân Oát tu si và dân Pic mê.

Bản đồ Phi châu



DÂN OÁT TU SI.

Dân Oát tu si thuộc giống ni lô út có trình độ văn minh cao nhất tại trung Phi châu. Dạng người của họ biểu lộ tính cách quý phái to lớn, dong dỏng cao, mặt trái soan mịn màng, môi mỏng. Những người giàu có ăn vận bộ Cha ma trắng có tua viền nhiều màu trông giống như những nghè viên La Mã xưa kia.

Những người Oát tu si hiện sống ở Công gô là những người đã xuất phát từ miền thượng lưu sông Nil. Đến Công gô với tư cách nô lệ họ hợp lại ở đó thành các Bà hu tu.

Dân quý phái Oát tu si sống đơn giản, không bận tâm về vấn đề vật chất. Họ không ăn thịt, chỉ ăn chuối, đậu, bột và uống sữa.

Họ rất cao. Họ hiếm mới gặp một người thấp dưới hai mét. Họ là dân cao nhất thế giới. Họ khiêu vũ rất giỏi.

DÂN PÍC MÊ

Dân Píc mê sống tại các vùng rừng tre rậm rạp. Họ không quần áo. Họ là giống dân có trình độ văn minh rất thấp. Hiện thời họ còn sống rất mọi rợ: không biết chăn nuôi, trồng trọt. Họ chỉ biết đi chuyền và săn bắn, họ tránh gặp người lạ.

Dân Píc mê lại ở Công gô tương đối cao hơn dân Píc mê giống.

Tại bộ lạc Ti ki Ti ki dân ông Pích mê không cao quá 1m 30 và dân bà Píc mê không cao quá 1m 25. Họ là dân lùn nhất thế giới. Họ rất can đảm li lợm. Họ họp thành các toán vây quanh các chủ voi cổ và hạ sát chúng bằng các khí giới thô sơ.

Dù còn mọi rợ họ cũng có những câu chuyện hay đáo để như câu chuyện sau đây.



Dân Oát tu si là những vũ công tuyệt diệu.

Dân Píc Mê là những thợ săn thiện nghệ và dũng lược.



CHUYỆN BÁC VOI CỖ VÀ CHÚ TẮC KÈ

Ngày xưa ngày xưa, có một bữa kia bác voi cỗ và chú tắc kè tí hon cùng nhau dạo chơi đây đó. Bác voi cỗ rất mạnh khoẻ to lớn và thường tự hào về các bắp thịt rắn chắc của mình. Còn chú tắc kè tí hon thì quá bé nhỏ, thô kệch tuy nhiên lại quý quyết hơn người bạn khổng lồ của mình gấp bội. Vừa du ngoạn danh lam thắng cảnh bác voi cỗ và chú tắc kè tí hon vừa tranh luận xem ai đi mau.

Chú tắc kè tí hon quả quyết chủ nhậm lệ hơn bác voi cỗ. Nhưng bác voi cỗ không tin. Thế là cả hai quyết định chạy đua để phân thắng bại.

Sau khi định mức đến là một cây cỏ thu phía xa có bông hoa đỏ rực rỡ cả hai khởi sự tranh đua.

Vừa khi bắt đầu cuộc đua chú tắc kè tí hon phóng vút lên lưng bác voi cỗ. Bác voi cỗ không chú ý vì tưởng đâu là một khúc cây nhỏ. Bác cầm cỗ xả hết tốc lực lao mình về phía trước quyết thắng đối thủ ngay từ phút đầu. Một hồi lâu không thấy tắc kè tí hon đâu cả bác tưởng đã vượt xa chú tắc kè nên dừng lại nghỉ ngơi. Chú tắc kè tí hon mau lẹ nhảy thót xuống cạnh bác voi cỗ. Quay qua quay lại, bác voi cỗ thấy chú tắc kè tí hon bên cạnh, bác kinh

ngạc và giận lắm nên cầm đầu chạy tiếp.

Chú tắc kè lẹ như chớp phóng lên lưng bác như cũ.

Trò chơi này tái diễn nhiều lần. Mặc dù bác voi đã vất giò lên cỗ ba chân bốn cẳng chạy như gió mà mỗi lần bác dừng lại đều thấy chú tắc kè ung dung phê phỡn bên cạnh.

Cuối cùng khi bác voi tới mức hơi toở ỡ ỡ, toàn thân mệt như bác đã thấy chú tắc kè phóng tới mức trước nhả răng cười.

Bác đành công nhận chú tắc kè thắng cuộc. Chú tắc kè tí hon khiếm tốn lắc đầu.

Bác voi cỗ và chú tắc kè từ đó trở nên đôi bạn thân thiết. Bác voi cỗ vì không biết mưu mô quỷ quệt của chú tắc kè tí hon nên hết lòng ngưỡng mộ người bạn nhỏ bé của mình. Bác tưởng người bạn nhỏ bé của mình có quyền năng ma quái.

Đó, câu chuyện của người Pic mê ẩn lộng ở lổ là thế đó. Câu chuyện này tương tự câu chuyện con cộp và con cóc của chúng ta một dân tộc hơn bốn ngàn năm văn hiến.

Các tư tưởng lớn thường gặp nhau phải không hở các em.



Chú tắc kè
lẹ như chớp
phóng lên lưng
bác voi cỗ.





BÉ XUY ĐI CỘI ĐÁ BANH



XÍT VỎ CHO GHÉ TÍ BỜ



CHÀ!
HAY AC



CHẾT CHA! CHẠY LỆ ĐI...
CẢNH SÁT



Ê! NHỚC
CÚT NGAY!

MUỐN CỘI PHẢI
MUA VÉ CHỨ!



Đề các em có dịp làm quen với âm nhạc và có cơ hội trau dồi bộ môn văn nghệ bổ ích này, anh mời các em Thiếu Nhi khắp nơi cùng tham dự những câu chuyện vui tươi, lành mạnh và nhí nhảnh bàn về nhạc lý, xướng âm, lớp hát, nguồn gốc âm nhạc v.v... của Bè Hà. Những câu chuyện này, anh sẽ lần lượt gửi tới các em trên tuần báo Thiếu Nhi trong mục « Bè Học Nhạc ». Đồng thời anh cũng sẽ kể cho các em những câu chuyện vui buồn về thân thế, sự nghiệp các nhạc sĩ khắp nơi để các em hiểu biết thêm về kho tàng nhạc Việt và thế giới.

Thân mến chúc các em kiên nhẫn vui học và cùng cất cao tiếng hát vang trời để xua tan những u buồn mệt nhọc làm héo mòn tuổi hoa niên.

Anh của các em

Chào các bở,

Hôm nay, sau một tuần xa cách, Hà nhớ các bở quá xá... Không biết mấy bở đã thuộc bài lần trước chưa? Riêng Hà Hà, đã thuộc lòng rồi đó, để Hà đọc lại cho mấy bở nghe nhé... Đây nè...

— Âm nhạc là nghệ thuật kết hợp âm thanh, xử dụng âm thanh để diễn đạt tư tưởng, tâm tình.

— Âm thanh có 4 tính chất:

1) CAO ĐỘ: mức cao thấp, trầm bổng của âm thanh.

2) CƯỜNG ĐỘ: mạnh yếu của âm thanh.

3) TRƯỜNG ĐỘ: tính chất nhất khoản, mau chậm của âm thanh.

4) ÂM SẮC: tính chất đặc biệt của mỗi âm thanh, dù cùng một cường độ, cao độ.

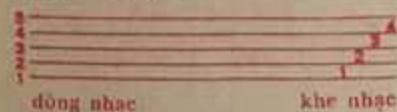
Đó các bở thấy chưa, Hà thuộc ghê lắm, Hà tin rằng mấy bở cũng thuộc rồi.

Vậy bây giờ Hà chép tiếp cho mấy bở nghe, hôm nay ở lớp thầy dạy bài « Dấu hiệu ký âm » gồm:

— Khuông nhạc

— Nốt nhạc.

Đề Hà kể khuông nhạc ra cho mấy bở coi nhé:



Khuông nhạc có tất cả 5 hàng kẻ song song nhau như vậy đó mấy bở ạ. Nếu mấy bở muốn đếm hàng và khe của khuông

kỳ 2



Bè học nhạc

nhạc các bở nhớ phải đếm từ dưới lên trên.

Như vậy ta có 5 hàng kẻ và 4 khe phải không các bở.

Các bở à, để ghi những âm thanh lên khuông nhạc, chúng ta phải dùng các « Nốt nhạc ». Nốt nhạc lại có nhiều hình dáng khác nhau, nào là tròn, trắng, đen, móc đơn, móc kép, móc ba, móc tư... Đó mấy bở thấy chưa, nhờ những nốt nhạc đó mà chúng ta mới biết lúc nào hát khoan thai chậm rãi, lúc nào hát dồn dập... Vậy các bở để ý đây nè:

1) Dấu tròn :

2) Dấu trắng :

3) Dấu đen :

4) Móc đơn :

5) Móc kép :



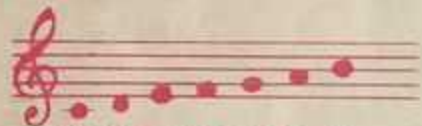
6) Móc tam :

7) Móc tứ :



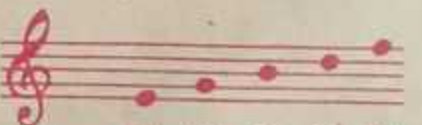
Các bở đã thấy các hình thể nốt nhạc, nào là dấu tròn, dấu trắng, dấu đen, dấu móc đơn, dấu móc kép v.v... dùng để phân biệt « trường độ » của âm thanh đấy nghĩa là nhờ những hình nốt đó mà chúng ta mới biết mức độ dài ngắn của âm thanh.

Bây giờ Hà để mấy bở các âm thanh có mấy tên nốt?... Thôi, chịu thua nhé, để Hà kể ra cho nghe : DO, RE, MI, FA, SOL, LA, SI ; Như vậy có 7 tên nốt tất cả và Hà đặt những nốt này vào khuông nhạc cho các bở coi nhé :



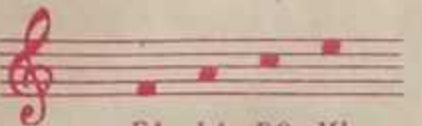
DO RE MI FA SOL LA SI

Như thế các bở phải để ý một chút, Hà vẽ lại các nốt nhạc nằm trên dòng nhạc cho coi :



MI SOL SI RE FA

Và các nốt nhạc trong khe nhạc :



FA LA DO MI

Hà chép tới đây đã thấy mỏi tay rồi và cũng vừa hết bài hôm nay, Hà chúc các bở mạnh khỏe, vui vẻ, trẻ trung và chăm chỉ học hành...

HÌNH HỌC



Nếu ta tưởng tượng một cuộc du lịch trong thời gian trở về buổi hưng đồng của lịch sử nhân loại, vào khoảng 8000 năm về trước, tầm mắt ta sẽ trải rộng trên đầm lầy, rừng rú, đất hoang mà đầy đó nằm rải rác những vùng đất khá bằng phẳng; chính là nơi trồng cấy đánh dấu sự hiện diện của con người.

Tại miền đồng bằng Mesopotamie và miền thung lũng sông Nil, dân cò sơ trong khi trồng cấy đã chế ra cách thức phân biệt thửa đất này

với thửa đất khác và cách thức đo chiều dài, chiều rộng và diện tích các thửa đất để tiện bề so sánh chúng với nhau. Nhờ vậy ngày nay chúng ta mới có môn hình học (Geometric).

Có thể nói môn hình học là con đẻ của việc trồng cấy. Ngay cái tên của nó đã mang dấu vết đất đai rồi:

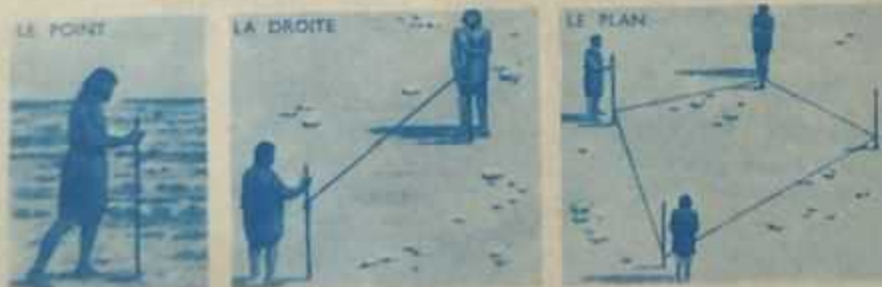
GÊ = đất

METRON = cách đo lường

GEOMETRIE = môn hình học

1.- Khám phá về ĐIỂM, ĐƯỜNG THẲNG và MẶT PHẪNG

Để phân biệt 2 thửa đất kế cận nhau, người cò sơ làm các động tác sau:



2 người đứng cách khoảng và cầm trước một một chiếc gậy để đánh dấu vị trí.

Vị trí được tượng trưng là điểm.

Họ dùng một sợi dây căng giữa 2 gậy để xác định một giới hạn.

Giới hạn được tượng trưng là đường thẳng.

Họ tiếp tục cầm thêm gậy và căng thêm dây để phân biệt thửa này với thửa khác.

Thửa đất được tượng trưng là một phẳng.

Như vậy người cò sơ đã khám phá ra ba yếu tố quan trọng của hình học.

2.- Khám phá về những PHƯƠNG TIỆN ĐO LƯỜNG đầu tiên

Để so sánh chiều dài, chiều rộng của đất đai hay đồ vật, người cò sơ chưa biết sử dụng các phương tiện đo lường như chúng ta dùng hiện nay, nhưng họ biết lợi dụng những «khí cụ» mà tạo hóa đã ban cho con người. Đó là:

- | | |
|------------|-------------|
| — Ngón tay | — Cánh tay |
| — Bàn tay | — Bàn chân |
| — Gang tay | — Bước chân |



3.— Khám phá về những THƯỚC ĐO LƯỜNG đầu tiên

Các đơn vị đo lường trên rất tiện dụng nhưng không được chính xác vì con người không cùng một kích thước như nhau. Vào khoảng 3500 trước tây lịch người ta bắt đầu xây cất những đền đài. Việc này đòi hỏi sự đo lường chính xác. Các nhà hình học có nhiệm vụ vẽ họa đồ đã đồng ý dùng từ chỉ của một người đo nhất (thường là vua chúa) làm đơn vị đo lường và căn

cứ vào đó mà chế tạo ra các thước bằng gỗ hay bằng kim loại.

Đối với các khoảng cách xa, người ta dùng dây thắt nút cách khoảng đều.



4.— Khám phá về các GÓC và các HÌNH hình học.

Tại xứ Sumerie và Ai cập người ta biết phân chia ruộng đất thành hình chữ nhật. Các cơ sở đều được xây cất trên các đồ án có các góc vuông. Tới đây người ta đã tiến một bước quan trọng là biết vẽ góc vuông theo cách thức sau :



Trồng hai cây cột.

Cách giữa hai cột. Đoạn xoay dây thành các vòng cung cột nhau

Vạch một đoạn thẳng nối hai cây cột.

Nối 2 điểm cột nhau bằng một đoạn thẳng. Đoạn thẳng này cắt đoạn

Cột vào mỗi cột sợi dây có chiều dài bằng nhau và dài hơn 1/2 khoảng. vuông.



(còn nữa)

5.— Khám phá về TAM GIÁC VUÔNG và THƯỚC VUÔNG.

Sau đó người cổ sơ đã khám phá ra tam giác vuông bằng hai cách sau.

— Cách thứ 1 :

Nối thêm một đoạn thẳng giữa điểm 2 vòng cung cắt nhau và cột. Không có góc là tam giác vuông góc

— Cách thứ 2 :

Dùng 3 sợi dây nhỏ thắt nút cách khoảng đều nhau và đem căng ra trên mặt đất sao cho :

$$\begin{cases} 1 \text{ đoạn dài } 3 \text{ khoảng} \\ 1 \text{ " } 4 \text{ " } \\ 1 \text{ " } 5 \text{ " } \end{cases}$$

Rồi nối đầu chúng lại



Cũng có thể đạt đến kết quả tương tự khi để chiều dài :

$$\begin{cases} 1 \text{ khoảng là } 5 \\ 2 \text{ " } 12 \text{ " } \\ 2 \text{ " } 13 \text{ " } \end{cases}$$

Thay những dây đó bằng cây hay kim loại và cột chắc lại, người cổ sơ đã làm được một dụng cụ hình học là thước vuông góc.



THIỆU NHI đón đọc

Thiếu Nhi số 7

ĐẶC BIỆT TRUNG THU

TRẦN NGẬP BÀI VỞ VUI TƯƠI, BỒ ÍCH



VƯỜN

hỒNG



Sống giản dị

Một trong những nguyên tắc để tạo nét duyên dáng là giản dị. Giản dị từ thể chất tới tinh thần. Chỉ nhận thấy hình như hầu hết mọi người đều có vẻ thích chơi với người tinh tinh giản dị. Luôn luôn chị nghe thấy:

— Cô ấy tinh tinh giản dị lắm!
Cô ấy ăn mặc giản dị lắm... Cô ấy trang điểm giản dị lắm.
Lời nói đầy vẻ khen ngợi!

Các em gái của chị ơi! Nếu các em tin yêu chị, xin các em nghe lời chị đi. Các em nên tập tinh giản dị. Cuộc đời ngắn ngủi lắm! Vậy phải biết sống. Phải biết vứt bỏ những hành trang cồng kềnh và phiền toái thì cuộc sống mới nên thơ được.

Nhưng, giản dị là thế nào? Muốn sống giản dị thì phải làm sao?

Các em hãy tập từ thể chất trước. Ăn mặc, trang hoàng bàn học, chải đầu, v.v. rằng tìm kiểu nào giản dị nhất. Rồi ráng tập cho tinh tinh giản dị bằng cách luôn luôn nghĩ tới điều tốt của mọi người. Nếu có gì không như ý, ráng nghĩ giản dị rằng: «Tất nhiên là đôi khi cũng phải gặp điều không như ý chứ nếu lúc nào cũng như ý cả thì chính là ta đang sống trên thiên đàng, không

phải dưới trần». Có ai làm giúp ta điều gì, đừng nghĩ quá xa rằng họ lợi dụng, nên nghĩ rằng họ tốt mà giúp mình. Có ai làm buồn lòng, đừng cho là họ cố ý làm hại mình mà nên nghĩ là họ vô tình làm buồn mình. Quan niệm sống này đôi khi bị thiệt thòi trong cuộc đời nhưng bù lại, các em sẽ được rất nhiều niềm vui và an ủi, được rất nhiều tinh thần yêu từ mọi người.

Em ơi! Hạnh phúc thay cho ai được sống với những người tinh tinh giản dị. Và cũng hạnh phúc thay cho ai được trời cho biết sống giản dị! Cuộc đời sẽ đầy màu hồng em ạ. Các em bé gái (cả trai nữa) của chị! Ráng tập sống giản dị đi. Từ thể chất tới tinh thần. Ráng vứt bỏ tất cả những gì cồng kềnh vô ích đi.

Chấp nhận những sự không thích với ý nghĩ: «Mỗi người đều khác nhau, chắc mình cũng có những điều mà bạn mình không thích.» Đi đâu xa, rằng thu hành trang lại, chỉ mang đi vừa đủ những món thật cần thiết. Trang hoàng bàn học bằng những đồ vật giản dị trang nhã: Gặp người bạn mới, ta sẵn sàng thấu nhận với một tâm tình cởi mở giản dị.

Luôn luôn, em tâm niệm giản dị thế này: «Với tinh tinh giản dị, em rất dễ yêu người và đến gần người. Mà một xã hội tốt đẹp chính là nơi mà ở đó có nhiều người thương yêu nhau.»

TAY NGỌC BÊN BẾP HỒNG

Nếu mẹ sai đi chợ

Tuy các em gái của chị còn bé lắm, nhưng cũng có hôm mẹ sẽ sai đi chợ đó. Vậy phải sửa soạn sẵn đề bất thỉnh linh mà phải lãnh trọng trách đi chợ, em sẽ chẳng có giật mình chút nào.

Khi mẹ giao tiền chợ, mẹ sẽ dặn mua món này...món này... thì em



gái ơi, đừng có tự đắc rằng «...chỉ có mấy món ý mà, khỏi cần ghi, mình nhớ hết...» Chớ, chớ đấy nhé, em phải lập tức lấy ngay giấy bút ra, lắng tai nghe mẹ dặn rồi ghi vào. Ghi như thế, vừa khỏi quên, mua lại nhanh, vì khi qua hàng rau mình sẽ mua tất cả rau, qua hàng cá mua cả tôm cá v.v.. (ví dụ ý mà) chứ không ghi, nhớ món gì mua món đó, cô khi em sẽ phải quay đi quay lại 2,3 vòng chợ đó. Rồi em lựa coi hàng nào mà đồ ăn tươi tốt, rau xanh mơn mớn, thịt mỡ trắng, thịt nạc hồng, thịt bò thơm nhỏ, tôm còn đầu dính chắc, cá thì mang còn đồ, là đồ ăn tươi, em nên mua. Nếu có nhiều hàng có đồ ăn ngon, thì em nên coi hàng nào đã có người đang mua mà mua theo giá của họ, em sẽ đỡ mất công mặc cả. Nếu không có người đang mua thì em lựa hàng nào bà bán hàng ăn nói nhỏ nhẹ coi bộ hiền hiền thì mua. Thế nào cũng có em trách chị «Ỗ, chị Đ.P.K sao mà tức cười. Đi chợ mua đồ ăn mà phải lựa người bán hiền lành làm chi, miễn đồ ăn ngon là đủ». Đúng, đồ ăn ngon thì tốt nhất rồi, nhưng nếu lại thêm người bán hàng hiền hậu, khi ăn cơm nhớ lại người bán, em lại thấy lòng vui hơn lên, hơn nữa, người hiền đáng được phần thưởng xứng đáng, đó là có nhiều người thích mua hàng.



Chị ơi! em có nơ xanh
Mẹ cho để thưởng học hành giỏi
ngoan.

Khéo tay, bếp mùng chu toàn.
Nơ xanh là đề... làm sang đi mà.
THƠ THƠ.



bài thơ cho VƯỜN HỒNG



Tới nhà bạn

Chắc đã nhiều lần em tới nhà bạn. Vậy mà nay chị ĐPK lại còn bàn về vấn đề tới nhà bạn, ừ da, cũ như trái đất. Ý! Đừng coi thường các em gái (và trai nữa chứ) Tới nhà bạn cách nào cho gia đình bạn vui lòng, để chứng tỏ rằng chúng mình là con nhà có giáo dục, điều đó thật cần thiết phải bàn.

Chị biết chắc chắn rằng tất cả các em đã đọc tờ báo này đều là con nhà có giáo dục vì phải có giáo dục mới thích báo đảng hoàng đứng đắn. Tuy nhiên, tuổi trẻ hay quên lắm. Lời ba má dạy, mới đó mà lại quên rồi. Vậy chị nhắc lại chắc cũng không thừa đâu nhỉ.

Rời một sớm mai vườn hồng hé mở,
Mây trôi lùa đào chim hót ca vang,
Bướm lượn từng đàn tung tăng khắp ngõ,
Rung rinh nắng cười trên khóm hoàng lan.

Khép nép thẹn thò có em bẽn lẽn,
Chân bước vụng về dẫm thảm cỏ xanh,
Đầu đầy vang vang cung đàn tuổi nhỏ,
Em hề miệng cười đôi mắt chớp nhanh.

Ánh mắt nai tơ nhìn lên hoa nở,
Thơm ngát hương trời quặng lấy cỏ cây,
Khỏi biếc xây thành khung trời bé nhỏ,
Hoa nắng rơi đầy ước vọng tuổi xanh.

Riu rít như chim dăm ba cổ bẻ,
Chân sảo tung tăng đuổi bắt bướm vàng,
Rộn rã tiếng cười lĩnh giắc không gian,
Chớm nụ vườn hồng thời gian dừng bước.

TRIỀU DƯƠNG

Khi đến thăm bạn, em ráng tránh giờ ăn cơm và giờ ngủ trưa. Khi bấm chuông, chỉ nên bấm 1 hồi ngắn rồi chờ chừng vài phút. Vì có khi người nhà bạn em đã nghe tiếng chuông nhưng còn đi tìm chìa khóa cổng, vậy đừng hối thúc người ta quá. Người ra mở cổng, dù ăn mặc thế nào, em cũng phải chào lễ phép.

Đừng nghĩ: «Có lẽ đây là người giúp việc của nhà bạn», rồi coi thường không chào, ta sẽ trở thành người vô lễ đó em. Chào xong, em sẽ tùy theo tuổi tác của người ta mà xưng hô, nói rõ mục đích của em, tìm bạn em tên gì v.v.. Nếu bạn đi vắng, em nhờ nói lại với bạn em hoặc viết lại mấy chữ cho bạn, xong chào đảng hoàng rồi mới về.

Lễ phép chỉ chứng tỏ em là con nhà có giáo dục, lại gây được thiện cảm nơi người. Vậy các em gái, trai yêu quý của chị, một trong những chìa khóa của thành công trên đường đời, chính là sự lễ độ.



MA TA HA RI VIỆT NAM

TẾ XUYẾN

Năm ấy, là năm 1911. Tại nhà nuôi trẻ mồ côi của các bà phước tại phố Hàng Bọt Hà nội (sau này gọi là phố Sinh Từ)...

Trong sân, bầy gà con đi theo mẹ kiếm mồi ăn, tiếng kêu cúc cúc. Một đứa trẻ gái chừng trên 10 tuổi hai mắt sáng ngời nhìn theo những con gà nhỏ, không chớp mắt. Hồi lâu nó bỗng để rơi hai giọt lệ tràn xuống gò má. Chú cai vườn đang ngồi nhờ có buổi sáng, thấy đứa bé khóc bèn hỏi:

— Tại sao em buồn! Có chuyện gì không mà phải khóc.

— Em khóc vì em thấy bầy gà có mẹ mà nghĩ đến thân phận em mồ côi nên buồn tủi. Em nay không bằng con gà con không có lấy được một người để nuôi nấng như bầy gà có mẹ này. Em cũng không có anh em, bà con, họ hàng gì cả.

Chú cai vườn trầm ngâm suy nghĩ hồi lâu. Rồi chú đứng lên sát lại gần đứa bé mà nói nhỏ:

— Em đừng lo buồn. Em không có gia đình, nhưng em còn một gia đình lớn là tổ quốc, là mấy chục triệu đồng bào. Em sẽ có ngày sống với đời; em sẽ thấy vui tươi với cái gia đình rộng lớn ở chung quanh em.

Đứa trẻ tuy mặt mũi sáng sủa, thông minh lanh lợi nhưng cũng chưa hiểu nổi mấy câu quả cao ấy đối với tâm óc nó. Chú cai vườn chú ý nó đến từ lâu; đã nghĩ đến lúc nó lớn lên, khôn ngoan sẽ giúp ích được cho đời. Vì chú cai không chỉ là người giữ vườn. Chú còn là một cựu đảng viên trẻ tuổi của phong trào Cần Vương, sảy dân tan ghe, mới phải nấn náu trong nhà nuôi trẻ mồ côi, chờ cơ hội sẽ thi hành chí lớn.

Từ hôm ấy, chú cai vườn với cô bé có vẻ thân mật hơn.

Chú thường lần la kiếm chuyện nói với cô bé, nhồi nhét tư tưởng ái quốc vào đầu óc cô. Cô bé sáng dạ, thấm nhuần được

lời giáo hóa của chú. Nó cũng nhớ luôn luôn câu nói cuối cùng của chú sau mỗi lần nói chuyện: « Em giữ kín, nếu hở mới nói gì bầy bà. Tây nó biết thì mất đầu như chơi ».

Ngày tháng trôi qua. Cô bé lớn lên và đến năm 15 tuổi thì bỏ nhà mồ côi, trốn đi đâu mất.

Chú cai vườn mà không ai biết họ tên là gì, đã xin thôi việc từ năm trước.

Trong khoảng những năm 1914-1917 nước ta còn có nhiều biến cố: Cụ Phan đình Phùng ở miền Trung phất cờ Cần Vương chống Pháp, vua Hàm Nghi đứng lên đòi lại chủ quyền. Thành Thái rồi Duy Tân cũng không chịu sống dưới bàn tay độc ác bóc lột của thực dân; ngoài Bắc thì Đề Thám khởi nghĩa. Ở nước ngoài Cu Phan Bội Châu, cụ Nguyễn Hải Thần xua binh về đánh các vùng Lạng Sơn, Cao Bằng... Nhưng bao nhiêu thất bại kế tiếp nhau, khiến cho kẻ bị quan đã tắc lưỡi than thầm:

Nhọc lòng xe cát bề đông.

Hao binh mã chẳng nên công cán gì?

Các khâm đường nạn ngược tức các tỉnh miền Thượng du, đây nhóc những nhà ái quốc, những thanh niên trụ tử của quốc gia đã hy sinh cho nước đề rồi sống trong cảnh gông cùm, khổ cực.

Thái Nguyên là tỉnh chứa chất nhiều phần tử chống Pháp nhất nên tương đối các tỉnh khác ở mạn ngược, Thái Nguyên được Pháp phòng thủ kiên cố hơn. Thái Nguyên có một cơ binh hùng hậu gồm cả lính lê dương, lính khố xanh (người Việt) và cả lính đồng nứa (Người Thượng) đặt dưới quyền của viên giám binh Bết giê (Berger) có tiếng là con người « thét ra lửa ».

Về hành chính thì Thái Nguyên được giao vào tay công sứ Darles (Darles) mà người Bắc đã liệt vào hạng « tử hung » và đặt ra

câu ngôn ngữ: «Nhất Đặc, nhì Be, tam Ke, tứ Bích». Đó là 4 viên Công Sứ (Tỉnh Trưởng) tàn bạo ở Bắc Kỳ: Đặc (Darles) ở Thái Nguyên, Be (Wintrebert) ở Bắc Ninh, Ke (Eckert) Đốc Lý Hà Nội và Bích (Brides) công sứ Lạng Sơn. Không biết trình độ bạo tàn của họ hơn kém nhau ra sao song Đặc cầm quyền ở Thái Nguyên thì thật là một lựa chọn đích đáng của toàn quyền Sa Lỗ (Sarrait).

Đặc nói được tiếng Việt Nam, nói tiếng Việt như người Việt.

Thường đêm tối, ngoài phố phường có tiếng rao: «Ai bánh giầy bánh giò ra mua». Người ta gọi vào nhà mua ăn thì trời đất ối! Người bán bánh dầy bánh dò té ra là «Quan Công sứ» trá hình. Đặc đã bán quần áo vải nâu, đội thùng bánh trên đầu, chân đi đất, dọ xét dân tình, xem có nhà nào chống Pháp thì...

Nhờ lối trá hình ấy mà y thỉnh thoảng khám phá được một nơi ẩn trú của các nhà cách mạng, không thì cũng bắt được một vài sông bạc đang sát phạt nhau.

Đặc còn nghĩ ra một nhục hình tra tấn các phần tử ái quốc bị bắt cho đi tắm biển «Măng». Có lẽ y động lòng sầu xứ, nhờ đến biển Manche là một biển phản cách Pháp với Anh, y mới nảy ra sáng kiến đào một biển «Măng» ở ngay khám đường.

Nhưng biển Măng ở đây không lớn, nó cũng không có nước mặn mà chỉ phát ra một hơi thúi, người không được. Biển Măng của Đặc là hầm chứa phân, từ các cầu tiêu chảy đến.

Nhà ái quốc nào không chịu khai được bọn lính tra tấn nhận xuống hầm chứa phân cho ngộp đến cổ, mệt quá rồi vì phần làm bit lỗ chân lông, mặt mày xanh lét, sắp ngộp thở, thì người tù được đưa lên xối nước cho hồi dương.

Những tên gác khám lợi dụng cái biển Măng ấy mà khảo tiền những người giàu có bị bắt tình nghi. Chúng làm tiền trắng trợn nhờ lối tra tấn cực kỳ dã man mà quan thầy chúng tạo ra.

Tỉnh Thái Nguyên nổi tiếng hồi đó vì cái biển «Măng» của Công sứ Đặc. Dân còn nhớ mãi một hình phạt nữa do viên Công sứ đặt ra để làm gương cho những người muốn «phiến loạn». Năm ấy y bắt được một người ăn mày tên Trần Lập Thành mà có người điếm chỉ cho y biết là em ruột Trần Cao Văn y bèn vỗ bàn cười sung sướng:

«Trần Cao Văn! Một thằng giặc đã giúp Duy Tân phản Đại Pháp. Nếu thằng Văn thành công thì em nó làm đến chức Thượng thư bộ binh giết không còn một người Pha lạng sa nào nữa.»

Đặc kêu chúa ngục đến, bắt phải lấy dùi đâm lũng hai bàn chân của Trần Lập Thành, xâu dùi kẽm mà cột vào giường trong xà lim; còn hai tay vẫn phải còng như các tù khác.

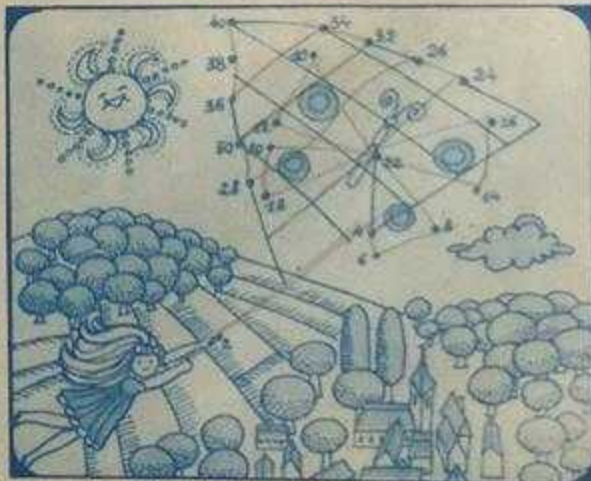
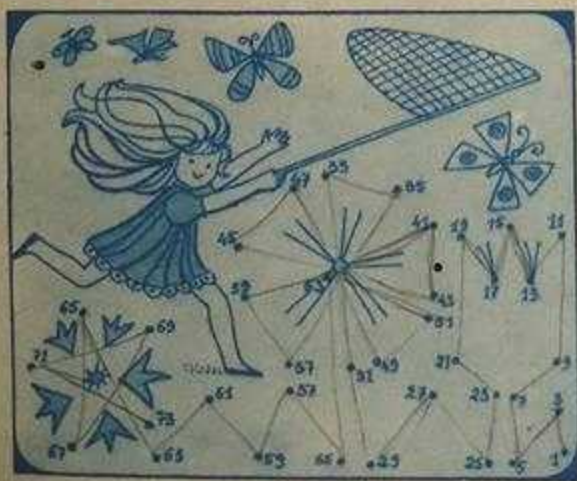
Sau cơn đau đớn sống đi chết lại mấy lần khi Trần Lập Thành chịu xong nhục hình ấy rồi, Đặc vào xà lim nhìn nạn nhân một cách khoan khoái.

Bao nhiêu tàn ác của công sứ Đặc và giám binh Bẹt giê (mà trên đây mới kể ra có hai vụ điển hình), đã làm cho nhân dân phần uất, lòng căm thù sôi lên sùng sục.

Dưới quyền giám binh có mấy hạ sĩ người Việt được y tín cẩn vì khéo chiều chuộng, mua chuộc lòng y bấy lâu nay: Trịnh Văn Cẩn đóng lon đội, và thường được anh em gọi là Đội Cẩn, cùng với đội Giả, đội Ban, Cai Nhân v.v... Dưới chế độ thực dân trong binh ngũ, người Việt lên đến chức Đội đã là cao lắm rồi. Rất hiếm người làm đến ông Quảng hay ông Ách (Adjutant) như là ở lính nhỏ.

Bẹt giê có ngờ đâu Đội Cẩn, Đội Giả, Đội Ban là ba nhà ái quốc V.N gia nhập quân đội để có ngày phất cờ khởi nghĩa.

Tháng tám 1917, giờ khởi nghĩa đã đỏ, vào hôm cuối tháng. Đảng lễ các nhà cách mạng còn nhờ tổ chức châu đáo cho tới miền xuôi



nữ (đồng bằng Bắc Việt) nhưng vì cô kẻ làm phần biết âm mưu nên Đội Cấn phải hành động gấp.

Ba thầy đội đánh úp ba địa điểm rồi kéo cờ Việt Nam Quang Phục làm cờ khởi nghĩa. (Lúc này chưa nghĩ ra quốc kỳ phải tạm dùng cờ của cụ Phan Bội Châu dựng lên ở hải ngoại...)

Trong có một tuần lễ, tất cả lính của Pháp bị giam cầm; những lính đồng và những lính khổ xanh gia nhập quân khởi nghĩa, còn Lê Dương và Pháp bị bắt cầm tù.

Đội Cấn nắm được chủ quyền hoàn toàn ở tỉnh Thái Nguyên nhưng vì không biết khai thác mau lẹ chiến quả và cũng không biết lợi dụng các phương tiện tâm lý chiến để gây ảnh hưởng ở miền khác trong nước, nên cuộc đấu thắng không được bao lâu.

Một nhân vật quan trọng nhất đã tác chiến bên cạnh Đội Cấn và có nhiều uy tín ở trong nước là ông Lương Ngọc Quyến con trai cụ cư Lương Ngọc Can. Ông Quyến nhất định không chịu làm thủ lĩnh cầm đầu cuộc khởi nghĩa, chỉ muốn làm một chiến hữu bên cạnh Đội Cấn. Ông không chịu khai thác dĩ vãng ái quốc, cách mạng của phụ thân; ông không chịu đoạt quyền của người có công đầu. Vì vậy đội Cấn được suy tôn làm Tổng lãnh binh.

Sau đầu tháng 9, quân Pháp từ Hà Nội kéo lên Thái Nguyên phản công, có đủ cả bộ binh và

pháo binh; lực lượng cách mạng không khác nào trường chọi với đá.

Tỉnh Thái Nguyên bị bắn phá tàn tàn. Dân quân của Đội Cấn thiệt mạng quan trọng.

Các nhà cầm quân bị thương một số lớn.

Trong khi vậy, người ta thường nhắc tên một nữ liên lạc viên là cô Hai Trà, hoạt động dưới quyền chỉ huy của ông Lương Ngọc Quyến.

Những bộ đội dân quân, còn lại chia ra từng toán dưới quyền chỉ huy của từng tướng lĩnh, để đánh Pháp. Đội Giá cũng chỉ huy một toán và cũng như các người cầm quân khác, ông được toàn quyền hành động.

Đội Giá từng nghe nói Lương Ngọc Quyến có một nữ tướng đưa tin rất đặc lực. Cô này lại còn dùng nhan sắc quyến rũ các nhà cầm quân của Pháp để cho quân ta giết hại. Có lần cả bộ đội của Pháp bị phục kích tại bởi chỉ vì kẻ cầm đầu đã nghe tiếng nói mê hồn của cô mà trở tay không kịp.

Đội Giá cần một người như thế để giúp ông vào một công việc liên lạc gấp rút. Ông Lương Ngọc Quyến liền giới thiệu cô Hai Trà sang doanh trại Đội Giá.

Sau khi hai bên thi lễ, Đội Giá ngạc nhiên rồi do dự hỏi: «Cô phải có là, có gì gì... ở Hà Nội mấy năm trước?»

Cô Hai Trà bình thản lạ thường nói rất tự nhiên: «Đạ! em đúng là đứa con gái nuôi ở nhà mồ côi của bà phước phố Sinh Từ, còn ông, nếu em không lầm, thì đúng là ông cai vườn.»

Cô hai người mừng mừng, tủi tủi, cô Hai Trà kể chuyện xúc động. Đội Giá hỏi tiếp: «Cô làm sao lưu lạc đến tận đây?»

Cô đáp: «Em nhớ mãi lời ông chỉ giáo lúc đầu: Em không có cha mẹ, không có gia đình, em còn có cả một gia đình to lớn: đó là Tổ quốc, là 20 triệu đồng bào. Sau này em khôn lớn, bỏ nhà mồ côi, ra tìm những người có tâm huyết để theo hầu và giúp tay vào việc nước. May sao có người bạn gái giới thiệu với ông Bà Quyến và mới có ngày nay.»

Đội Giá không chặn được nước mắt, nói ra một câu trầm buồn:

— Đại cuộc đã hỏng hết. Giặc kéo tới nơi rồi... Thái Nguyên sắp thất thủ. Tôi chắc khó mà sống vì tôi sẽ chết với binh sĩ của tôi. Nếu cô còn sống, nên khôn ngoan báo toàn tánh mạng, chờ cơ hội khác sẽ có những người nổi chỉ chúng tôi họ cần đến tay cô giúp sức. Nay tôi muốn nhờ cô một việc liên lạc...

Chưa dứt lời thì một loạt súng nổ vang.

Bản doanh của Đội Giá trúng đạn, bốc cháy và trước mắt cô Hai Trà, viên tướng trẻ tuổi ôm vết thương trên đầu, té xuống đất tỉnh.

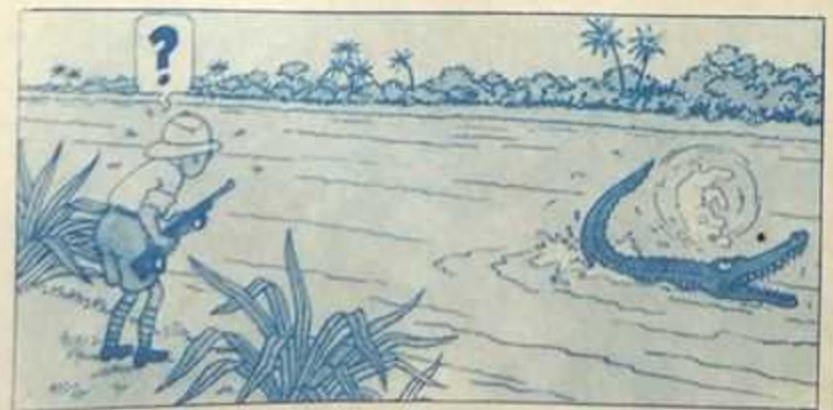
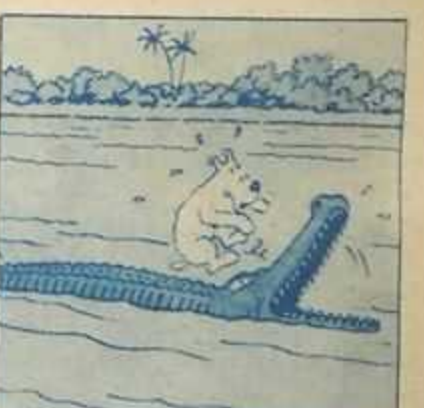
Cô Hai Trà lạnh buốt, lên ra ngoài vô sự. Cô cau mày dậm chân uất hận. Nhìn lại đồng lửa đang thành năm mỡ nhà ái quốc, cô nhỏ lệ, rảo bước để khỏi lọt vào tay quân thù.

Thái Nguyên thất thủ. Đội Cấn và các đồng chí rút vào rừng nhưng cuộc kháng chiến chẳng còn được bao lâu.

Còn cô «Hai Trà» chẳng biết ai đã đặt cho cô gái mồ côi ấy — không biết lưu lạc đi đâu và chỉ còn để lại một tục danh mộc mạc trong dã sử.







TRANG KỸ THUẬT

Tuần báo Thiếu Nhi ra đời đúng lúc, thế là hoài bão của anh được thực hiện. Các em sẽ tự hỏi hoài bão gì mà ghê gớm thế hở anh? Xin thưa hoài bão tìm tòi về khoa học và hướng dẫn những thắc mắc về các loại máy Tivi, Ampli, đầu băng, FM-AM Radio, v.v...

Vậy từ nay tất cả độc giả của tuần báo Thiếu Nhi có những thắc mắc về những bệnh trạng của các loại máy điện tử như Tivi, Tape recorder, Ampli FM-AM, Radio, v.v... Xin cứ viết thư về tòa soạn sẽ được mãn nguyện ngay.

BÌNH ELECTRONIC

Thư hỏi của 1 độc giả tại Sài Gòn.

Hàng đêm thường thường đài Mỹ khi hết chương trình có giới thiệu là chương trình của họ được phát trên băng tần số 11 Sài Gòn và băng tần số 78. Cần thơ. Vậy Ti vi thường thường chỉ có băng tần 12 hay 13 là hết vậy làm gì có tới 78 vậy xin quý báo giải thích hộ. Chúc quý báo phát tiến mạnh.

Đáp: Câu hỏi này thật chí lý và là một thắc mắc chung cho tất cả những người dùng Ti Vi nhưng không đề ý kỹ.

Xin thưa là tất cả những Ti Vi Nhật như National, Sanyo, Toshiba v.v. được nhập cảng vào Việt-Nam đều không có băng tần số 78. Chỉ có những Ti Vi của Mỹ như Général, Admiral, Motorola v.v. là có băng tần VHF thì mới có số 78. Ngoài trừ một số Ti Vi Nhật nhưng được xuất cảng qua Mỹ cũng có băng tần này. Những loại này một số đã được bán ở trong PX Mỹ.

ÂM THANH LÀ GÌ?



Trên đây anh chỉ giải thích sơ về âm thanh trầm bổng, nhưng có một câu hỏi mà nhiều em đã đặt ra đề hỏi anh là tại sao phân biệt được tiếng đàn ông và tiếng đàn bà, tiếng con gái, tiếng trẻ con.

Hệ tần số chấn động càng lớn thì âm thanh càng cao, âm thanh cao nhất tại ta có thể nghe được là 20.000 chu kỳ mỗi giây đồng hồ người ta hay viết tắt là (20.000/sec) Tần số chấn động càng thấp thì âm thanh càng trầm, âm thanh trầm nhất tại ta có thể nhận được vào khoảng 20 chu kỳ mỗi giây đồng hồ. 20/sec.

Ở trên thực tế nói đúng ra những chấn động hình sin ít khi xảy ra, chỉ có những cái âm thoa, hay tiếng sáo v.v. thì mới tạo được hình chấn động hình sin mà thôi, còn những chấn động khác thì không tạo ra hình sin, tuy nhiên cũng biến đổi theo cùng một chu kỳ và tần số mà được gọi là Tuần hoàn.

Đường biểu diễn của hai âm có cùng tần số âm hiệu mà ta nhìn thấy được qua máy giao động ký (Oscilloscope) tần số của âm hiệu này gọi là tần số cơ bản. Nhưng vì chấn động không phải là hình sin nên khi phân tích tần số thì ta sẽ, nhận thấy ngoài tần số cơ bản còn rất nhiều họa âm. Thí dụ âm hiệu La 3 có tần số 435/sec thì họa âm thứ ba sẽ là $435 \times 3 = 1305$ /sec. Nói chung 1 chấn động càng phức tạp bao nhiêu thì càng chứa nhiều họa âm bấy nhiêu.

Tại người ta chỉ nghe được tần số cơ bản không tới 10.000/sec nhưng chính những họa âm đã làm cho chúng ta nhận thức được những âm sắc khác nhau.

Trên thực tế họa âm rất cao, ta có thể nhận thức được 15 kc/sec hay 20 kc/sec. Vì vậy các loại máy khuếch đại hạ tần phải có khả năng khuếch đại từ 20Kc/sec đến ít nhất 15Kc/sec và hơn nữa.

Thí dụ âm hiệu cao nhất của đàn dương cầm có tần số cơ bản không quá 4000C/sec nhưng họa âm có thể tới 20.000C/sec.

BÌNH ELECTRONIC

THƯ TÍN

Trả lời thư của em L. VINH, Saigon.

Em phải gán Diode OA-70 ở cả 2 nửa củ khoai.

— Nén gán miếng cách điện ở giữa

củ khoai bằng mica tốt hơn vì giấy bao tập sẽ bị nhựa của củ khoai làm ướt nên mất tính chất cách điện.

Điện tích miếng mica lớn hơn diện tích bề mặt của củ khoai cắt ra một tỷ thời.

— Dùng dây trời và dây đất, bằng

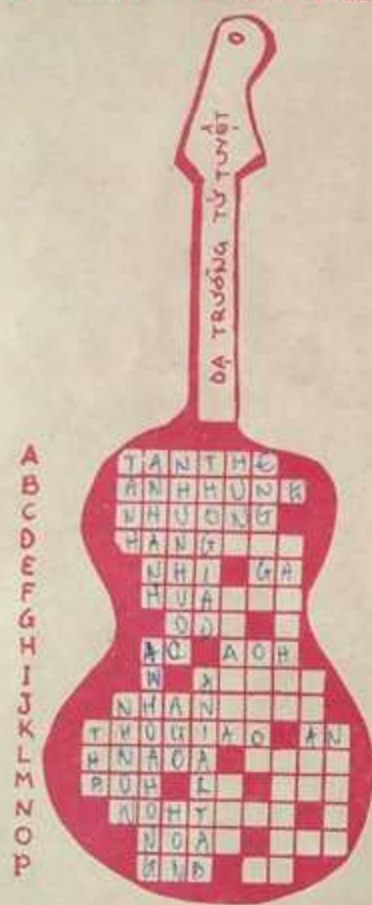
dây kẽm cũng được nhưng máy sẽ không bắt đài được bền nhậy.

— Loại máy kiểu này không dùng pile được. Anh sẽ thỏa mãn các em một loại máy thu thanh giản dị dùng haut parleur và dùng pile. Ráng cổ động cho Thiếu Nhi nhé.



GIẢI TRÍ

Ô CHỮ CÂY ĐÀN



1 2 3 4 5 6 7 8 9 10

ĐỌC:

A— Ngày thế giới bị tiêu diệt.
B— Người khi phách hiện ngang.
C— Chịu để lại. D— Nơi trú ẩn của gấu.
E— Tai (chữ Hán) — Tiếng chỉ đàn ông con trai. F— Hẹn với ai một việc gì. G— Tiếng gà gáy — Ca.
H— Không lạnh — Trước khi trở trái (viết ngược). I— Sau mẫu tự M— lòng cao qui giúp người.
J— Phàm cách con người — K— Nơi đến học — Bản biên những lời phán quyết của thẩm phán.

L— Hình không có thực (viết ngược) thối, nứt bần nhiên của con người.
M— Không còn gây (v.ng) — dễ thấy, dễ nghe — Những hồ nhỏ ở ngoài đường.
N— Mặt hôn (v.ng) — Hình thể nước V. N. O— Trúng (Hán) — đám vui đông có người đến dự.
P— GNB — A đùa, làm theo.

NGANG:

1— Không còn chấp trách. 2— Mùi hôi khó chịu — Đổ đội trên đầu bằng lá ở ngoài B. 3— In ra và phát hành. — Hưởng tiền lời. 4— Mềm yếu — Cách đây đã lâu (tiếng Anh) — phần vỏ hình của con người. 5— Theo học về môn gì — Ba trái vỏ có mắt — (viết ngược) 6— Dữ tợn — hát ca vui vẻ — Không có mà bị. 7— Ước hẹn (tiếng Anh. v.t) — Vị trí của 1 điểm (v.ng) — Hát — Hát. 8— Đuổi rồng — Chứa điều bí mật — ... lạnh lẽo nước trong veo: 9— Tiếng gọi người trai trẻ — tiếng khóc khi ra đời. 10— y Sĩ chuyên chữa răng.

**DẠ TRƯỞNG TỬ TUYẾT
TVA: TỬ THƯƠNG DẠ VU**

ĐỐ VUI

1
Một chủ tiệm đã bán một kệ sách 400đ và rồi lại mua lại với giá 300đ. Sau đó ông ta lại bán nó với giá 350đ. Ông ta đã kiếm được bao nhiêu tiền — 50đ, 100đ, 150đ, hoặc số lời hay lỗ của ông ta không thể tính được?

2
Đặt 10 đồng tiền sao cho chúng nằm theo 5 hàng thẳng và mỗi hàng có 4 đồng. Có hai cách xếp đặt.

AI LÀ TÁC GIẢ?



do:

BỐN NHÀ PHÁT MINH

Alexandre VOLTA
(1745 - 1827)

Thomas EDISON
(1847 - 1931)



Nicéphore NIEPCE
(1765 - 1833)

Charles TELLEUR
(1828 - 1913)



Trên đây là 4 dụng cụ rất thông dụng trong đời sống chúng ta được phát minh bởi 4 nhà bác học đã nêu tên. Các em tìm xem ai là tác giả đã phát minh ra mỗi thứ.

(xem trả lời trang 27)

chuyện lạ bốn phương

Bé XUÂN THẢO

Chuột hết còn sợ mèo



Viện Ung Thư Quốc gia ở Mỹ quốc vừa nghiên cứu được rằng chuột sợ...Vô Tuyến Truyền Hình hơn là sợ mèo. Nhà nào có đặt TV đều được các chú chuột lưu ý và lảng xa ngay, không dám hó hé gì nữa.

Là vì theo lời các Bác học Mỹ, loài chuột không sợ tiếng rồ rồ trong TV, cũng không sợ các hình ảnh nhảy múa trên màn ảnh nhỏ đó, mà chỉ sợ những tia quang tuyến X cực nhỏ do sự va chạm của điện tử trong máy vào màn ảnh huỳnh quang sinh ra. Những tia quang tuyến này không hại gì cho người mà chỉ nhằm xạ kích máy chủ chuột lảng vảng gần đó thôi. Nhưng đó là chuyện bên Mỹ. Còn ở V.N thì chuột bạo hơn nhiều. Dám có hôm phe ta ngồi coi TiVi, chuột dám bò ra gặm chân làm, Đã có ai bị như thế chưa, nhè?

Tiếng hát của loài cá chép

Quý vị có khi nào nghe nói loài cá biết hát chưa, chắc là chưa.

Nhưng mấy tờ báo bên Pháp mới vừa rao lên rằng họ đã ghi âm được tiếng hát của loài cá chép mái. Và các chú cá chép trống đã lấy làm thích lắm khi nghe được các tiếng hát đó. Không biết lời ca của cá chép ra làm sao nhưng ít nhất phải những câu: Ôi! Thân phận loài chép chúng ta thương để đời sinh ta còn sinh chi chẳng mở phi hành thơm lừng...

Lớp dạy đàn cho loài mèo

Đây cũng là chuyện nước ngoài nữa, chuyện của Pháp quốc phả lang xa. Người ta đã sợ cho giống mèo thất nghiệp không còn chuột để bắt nên bên mở ngay một lớp học để dạy cho mèo...đàn dương cầm. Hình bên cho ta thấy Giáo sư các dương cầm là một trụ thuộc phe bé tí nhà ta. Hẳn đây phải là một thiên tài về khoa dạy dỗ, bởi dạy người đàn đã khó, nhưng hẳn dạy mèo đàn lại càng khó hơn?



Sự tiến bộ của ngân hàng da người

Lâu nay chắc quý vị bằng hữu đã từng nghe nói các Bác sĩ vẫn thập da vào những khoảng da hư hay có thẹo trên thân thể người. Những mảnh da dùng cho công việc thập đó thường vẫn phải dùng ngay không thể để lâu được. Mới đây các bác sĩ đã nghĩ được một cách để dành lâu tối đa là 3 tháng: họ cho da người lấy được ở các thí

thử vô thừa nhận vào các «ngân hàng» gồm có những tủ không có không khí và ở nhiệt độ thật thấp. Nhờ cách giữ gìn này mà mỗi khi cần đến chỉ việc mở tủ lấy ra xài, y như má ở nhà mở tủ lấy một mảnh vải vá áo cho phe ta vậy.

Đĩa bay của địa cầu chế tạo

Một đĩa bay vừa được Lực lượng Quân đội Mỹ xử dụng đã được chế tạo ở Gia nã đại bởi nhà Avro Air Craft.

Từ trước đến nay phe bé tí ta cứ nghe nói đĩa bay do các hành tinh khác gửi đến Địa cầu, nay mới biết người địa cầu cũng chế tạo được cái đĩa biết bay này. Chiếc đĩa này rất lớn (phe ta có thể đưa rờn trong đó, nếu được cho phép), có thể lên thẳng, xuống thẳng, bay rất nhanh, và có thể đáp xuống nước, và chạy dưới nước như tàu. Duy có điều ta chưa rõ là Quân lực Mỹ xử dụng loại đĩa bay này để làm gì. Chẳng lẽ lại để nó lại giống người Hỏa Tinh như dư luận trước đây cho rằng các đĩa bay đều do người Hỏa Tinh lại đến xâm phạm vào địa phận của quả đất chúng ta.



MẶT LOÀI NGƯỜI.

Gương mặt của một người được làm thành bởi 14 xương và 32 răng. Hàm dưới là bộ phận xương độc nhất của gương mặt có thể cử động được. Gương mặt là phần trội nhất của con người.

BÉ MIỀN

HUYỀN LINH VÕ



BUỔI SÁNG

Bé mở mắt nhìn lên nhà, toàn trắng và xa xa như nền trời. Bé tưởng tượng có những sợi mây đủ màu, xanh, tím hồng... đan nhau như cái võng mà bé vẫn nằm ban trưa. Những con chim có đôi mắt thật đỏ, bộ cánh thêu những đóa hoa vàng, bay lượn quanh bé và líu lo những bài hát thật dịu thật êm... có những bà tiên với đôi đũa thần đôi cánh thướt tha, kể cho bé nghe những mẩu chuyện mà bé chưa bao giờ được nghe. Bé dụi mắt cố nhìn, im lặng hoàn toàn. Bé cảm thấy hoang vu tràn ngập lòng, len lỏi khắp người. Bé chả sợ vắng lặng hay mộng mị. Bé chỉ tủi thân nghĩ rằng không ai thêm chơi với bé, bỏ bé bơ vơ...

Bé chợt nghe nặng đôi mắt nâu đen, và oà lên khóc... những viên ngọc long lanh lăn dài trên má, rơi vào tai, khiến bé ngồi dậy.

Bé còn nhớ mơ màng lúc đi làm, Bố có hôn bé và bảo rằng con tối ngoan và bé thương lắm. Bé định ôm cổ bố... nhưng rồi tự nhiên bé chẳng còn nhớ gì nữa. Bây giờ mẹ đi chợ. Anh Dũng đi học, vắng cả nhà. À không, còn bà Nội thương bé nhất nhà mà bé lại quên. Sáng nào bà cũng mua quà cho bé, cho bé uống sữa lại cho bé tiền. Bé thích nhất là những đồng bạc các có cạnh lõm chòm. Nó mua được nhiều bánh, nhiều kẹo... Bé chỉ cần được hai đồng như thế là mua được con búp bê tóc đen mượt và dài đến vai. Bé sẽ may cho nó chiếc áo dài màu tím giống như áo của mẹ. Mua một đôi giày không có quai, màu xám và cà đôi vớ nữa. Nếu không có tiền, bé sẽ nhờ anh Dũng để một đôi guốc, lấy mực tím của anh sơn lên cho nó đi...

BUỔI TRƯA

Mẹ bảo ra xích đu ngồi đợi bố về, bé chờ lâu lắm mà bố chưa về. Bé lo sợ vô vãn. Chắc bố ghé tiệm mua quà cho bé. Bé vào nhà hỏi mẹ. Mẹ bảo:

— Còn năm phút nữa, bố con sẽ về, chớ ngoan.

Bé chả biết năm phút là bao nhiêu lâu, nhưng bé cảm thấy nó dài lê thê.

Bé thơ thần trở lại xích đu, mặt buồn thiu, không buồn đùa. Con chó tỏ lại quấn lấy bé và vẫy đuôi, bé quỳnh lên, co chân và hét đuổi nó đi. Tô trơ mặt ra thè lưỡi liếm chân bé. Bé không dám chạy, đành phải đứng yên. Bé vẫn thấy anh Dũng ôm cổ vuốt ve nó, biết nó không bao giờ cắn nhưng bé vẫn sợ.

Có tiếng huýt sáo, con Tô chạy đi. Bé mừng quá anh Dũng đã về chắc bố cũng sắp về đến nhà. Anh Dũng về sớm hơn bố vì trường anh gần nhà, không phải sang đường, lại rộng rãi. Sân chơi có cả cầu trượt và mát mẻ. Bé ước ao chóng lớn để được đi học. Đến giờ chơi bé sẽ chạy lên cầu trượt buông tay ra cho nó đưa bé xuống. Bé tha hồ được mua quà, vì trước cổng có bán đủ thứ. Bé định mua một bộ nồi một cái xoong để nấu bếp. Một cái mâm có đủ thứ bát đĩa muông... Bé sẽ mua khoai thái ra, cho vào bát và mời cả nhà, không cho con Tô. Nó đã làm bé sợ.

Có tiếng máy xe, bố đã về. Bé giận rồi, không thèm ra đón bố nữa ai bảo bố đi lâu. Bé định thế, nhưng không hiểu sao bé lại chạy ra mở cổng giờ hai tay lên mừng bố. Bố cất xe tươi cười, bồng bé lên cao làm bé thót cả ruột. Bé không thấy



ay mấy vị chỉ bao giờ bỏ làm bé đau cả. Cả ngồi vào bàn ăn bé cố ý để bố bênh sao bố chỉ nói gì cả, chắc bố giận bé. Xong bữa ăn bé bả cô bà hỏi tại sao? Bà bảo bố lo nghĩ chuyện làm ăn ở số, để kiếm tiền nuôi bé. Tội nghiệp bố quá nhỉ bữa ăn mà bố vẫn phải lo. Bé thương bố nhất.

BUỔI CHIỀU

Buổi chiều mát, mẹ cho bé ra sân, bé rủ con Dung búng thun, nó không có vốn bé cho nó mượn, rồi khi nào xong nó sẽ trả lại. Bé búng khéo lắm nó cứ thua mãi. Bé chán quá đôi thun không thêm chơi với nó nữa.



Mẹ đang đan áo cho bố vì trời đã sang đông. Buổi sáng lạnh lắm như ngoài Bắc. Bé chỉ biết đùa, nhưng nghe mẹ bảo là quê bố đấy: Quê bố đẹp lắm, một năm có bốn mùa rõ rệt: Mùa xuân có những ngày tết, mọi loài hoa đều nở, khoe sắc. Người cũng như hoa, mặc những bộ áo mới như bé. Tha hồ vui vẻ đi chơi, được mừng tuổi bằng tiền, lại có bánh chưng mút kẹo... À bé biết mùa xuân rồi có hôm bé thì thăm với mẹ: Quê bố đẹp quá mẹ nhỉ. Hôm nào mình về quê bố chơi nhé mẹ...

BUỔI TỐI

Cả nhà họp mặt đông đủ. Bé vui thích quá chỉ mong ước gì hơn cứ như thế này mãi...

Bé triển miên...

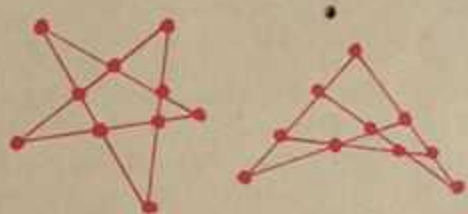
HUYỀN LINH VÔ
Bút nhóm HOA MỚI



1

Số lời hay lỗ của ông ta không thể biết được. Khi ông ta bán chiếc kệ sách 4000đ, chúng ta phải biết giá vốn của kệ sách mới tính được ông ta lời lỗ bao nhiêu. Khi mua lại và lại bán lại chiếc kệ ông ta lời được 50đ, nhưng số lời lỗ tổng cộng tùy thuộc vào giá vốn chiếc kệ mà ta không biết là bao nhiêu.

2



TRẢ LỜI ĐỒ VUI Ô CHỮ



— Mày xin tiền bỏ tới hả?
Hơ, quần áo mày làm gì có tí.

AI LÀ TÁC GIẢ

BỐN NHÀ PHÁT MINH

A — Charles Tellier phát minh ra tủ lạnh.

B — Thomas Edison phát minh ra máy hát.

C — Nicéphore Niepce phát minh ra máy ảnh.

D — Alexandre Volta phát minh ra pin điện.



Đường lên núi Thiên Mã

Truyện dài của NHẬT-TIẾN

Tập truyện dài này tiếp nối cuộc phiêu lưu kỳ thú của bộ ba nhân vật ham thích đối phó với những vấn đề suy nghĩ gay go náo nhức, đó là ông Thanh Tra Mạc Kinh, chị Thu Dung nữ kỹ giả Nhật Báo Ánh sáng và Sơn, cậu bé bán báo. Các em có thể theo dõi ba nhân vật này trong những cuộc điều tra khác nhau qua truyện dài LÁ CHỨC THU hay tập truyện sách hồng SẮN TRONG THÀNH PHỐ của cùng tác giả đã in thành sách.

Ở đây, bộ ba nhân vật này sẽ đưa các em vào một cuộc phiêu lưu mới.

Đã nhiên tất cả những nhân vật trong truyện này đều là sản phẩm tưởng tượng. Mọi sự trùng tên với các nhân vật đều do ngoài ý muốn của tác giả.

CHƯƠNG I

BẢN TIN GIỜ CHÓT

Trong suốt một ngày, chỉ trừ lúc báo bắt đầu lên khuôn là tòa soạn mới trở nên yên tĩnh hẳn sau những giờ ồn ào, náo nhiệt.

Ban biên tập chủ lực sau khi thu xếp xong bài vở đã kéo nhau đi hết từ lúc bốn giờ.

Anh Thư ký tòa soạn nán lại để cắt tin giờ chốt cũng đã rời tòa soạn sau đó ít phút. Kịp thời sắp chữ làm việc suốt từ 10 giờ sáng đến 5 giờ chiều cũng đã về. Chỉ riêng có anh chef-typo là còn có mặt để phòng hờ có sự thay đổi vào phút chốt.

Rút cuộc, cả tòa báo ồn ào suốt từ sáng sớm đến xế chiều bây giờ chỉ còn toàn thợ đúc chì, toàn lên khuôn chạy máy là bắt đầu vào việc.

Người thợ đúc chì đắp lên tờ báo đã xếp thành chữ những tờ giấy mỏng, phết từng lớp bột lên mỗi lớp giấy rồi cho vào máy ép nóng, ép thành những khuôn chữ cứng. Sau đó những thanh chì được

nấu chảy đem đổ lên cái khung này, rồi để nguội sẽ thành những bản chì đúc nguyên một tờ báo. Người thợ chạy máy chỉ việc đóng những bản chì đó lên máy in rồi cho máy chạy là từng tờ báo thơm phức được hoàn thành. Báo tuy ra 8 trang nhưng trang 2 trang 7 và trang 4 trang 5 gồm những bài được đặt trên một cái gác xếp, mãi tôn thấp và nóng, bản ghế dành cho kỹ giả thì ộp ộp và tối tăm, nhưng ai có thể biết rằng chính những tinh hoa của các bài nghị luận danh thép, chính những tin tức sốt rêu, bầm sát thời cuộc, những truyện dài với tình tiết lâm ly, hấp dẫn đều được sáng tác ở đó.

Phần đẹp nhất của tòa báo là căn phòng ngoài cùng, nơi đặt bàn giấy của ty quản lý, chỗ tiếp xúc với độc giả thường xuyên đi thể khung cảnh có phần tươi tắn hơn, việc sắp đặt được ngăn nắp hơn. Ở ngoài vào, ta sẽ thấy một cái quầy gỗ của nhân viên nhận đăng quảng cáo hay rao vặt, kế đó là bàn giấy của vị quản lý với vài nhân

không cần theo sát thời sự đã được in từ 3 ngày trước, chỉ có trang 1 trang 8 hay trang 3 trang 6 là in hành sau để tòa soạn kịp loan những tin tức nóng hổi trong ngày. Với cách làm việc ấy, độc giả ở Thủ Đức vào khoảng 6,7 giờ chiều là đã có báo đọc của ngày hôm sau. Phần còn lại sẽ được in suốt đêm để sáng sớm hôm sau đem phát hành đi các tỉnh. Những khu vực làm việc của toàn thợ làm đêm đều được dồn hết về phía dãy nhà sau của tòa báo, ở đó phòng sắp chữ, lò đúc chì, bàn vẽ, máy in chen chúc gần như kín mít, chỉ còn chừa có một lối đi hết sức chật hẹp. Phần đông các tòa báo VN là nghèo như thế. Căn phòng dành cho tòa soạn lại còn nghèo hơn,



viên phụ tá. Đặc biệt chiếc điện thoại độc nhất của tòa soạn được để trên một chiếc kệ gỗ cho mọi phần hành xài chung, và một cô thư ký xinh như mộng phụ trách trực chiếc điện thoại đó trong suốt giờ làm việc để ghi nhận các tin tức của mọi nơi, những lời dặn dò của phóng viên đang len lỏi trong khắp mọi sinh hoạt của Thủ đô đã dùng dây nối từ xa gọi về.

Sinh hoạt của tòa báo từ sáng đến xế chiều thật là ồn ào. Và chỉ khi thành phố đã lên đèn, các em bán báo cõ động đã khuôn đủ những chồng báo mới tinh còn lóng lánh mẫu mực mới đem phát hành khắp thủ đô, thì chừng đó cánh cửa sắt mới được kéo lại, và người làm công giá nua mới đem chổi ra quét dọn những tờ bản thảo rơi vương vãi, những tờ bài vở đã sửa xong vứt rải rác mỗi nơi một mảnh.

Hôm đó vào quãng năm giờ chiều, ở tòa báo Ánh Sáng mọi sự sắp đặt đã hoàn toàn xong xuôi. Bản đức chỉ đầu tiên đã được đóng lên máy và người thợ đã lần thứ ba lần đầu tiên trao cho anh Thư ký tòa soạn kiểm soát lại. Tờ báo «mì» thật đẹp, chữ rõ thật sắc nét, mực in xuống đều, bản kẽm in hình thời sự lên thật rõ, mọi người đều mỉm cười hài lòng. Và đúng lúc ấy, chuông điện thoại reo vang. Tất cả mọi người có mặt đều nhìn về phía cô Bích Ngọc, nhân viên trực điện thoại lúc ấy vẫn còn hiện diện. Bàn tay thấp bút của Bích Ngọc nhanh nhẹn nhắc ông nói lên, nâng cất tiếng thô thể:

— A lô! Nhật Báo Ánh Sáng, chúng tôi nghe đây.

Im lặng choán chỗ trong một phút và cặp mắt dịu dàng của nàng bỗng nhếch lên biểu lộ một sự kinh ngạc làm mọi người quay lại chú ý nhìn. Một lát Bích Ngọc khi ra hiệu cho anh thư ký tòa soạn, rồi bật ống nghe và nói nhanh:

— Đồng Hưng vượt ngục rồi!..

Như bị một luồng điện giật, tất cả mọi người đều ồ lên một tiếng, và anh thư ký tòa soạn hỏi ngay:



— Thật không? Ai cho tin ấy thế?

Bích Ngọc giờ tay ra hiệu cho mọi người im lặng, lắng nghe một lát nữa rồi cúp máy điện thoại và quay lại trả lời:

— Sở Cảnh Sát Thủ Đô, đích thân ông Thanh Tra Mạc Kính gọi. Ông ta báo tin lão Đồng Hưng Chủ tịch Hội Phụ Dung đã vượt ngục vào giữa buổi chiều hôm nay!

Dân chúng ở Thủ đô không còn ai lạ gì tờ chức Hoa Phù Dung của Đồng Hưng. Đó là một tờ chức rất chặt chẽ, qui mô dùng mọi hình thức bất lương và phi pháp để kinh tài. Cầm đầu là một thương gia khù khỉnh ở Chợ lớn tên là Đồng Hưng đã bị bắt sau cuộc âm mưu thanh toán ông già Nguyễn Quốc Viên để đoạt những tài liệu mật thiết đến chiến dịch Kim Cương «Những con đom đóm trời» (Xin xem Lá Chút Thư đã in thành sách). Vụ án này gây chấn động dư luận Thủ đô, mới trong vòng không đầy một năm trước đây. Và bây giờ khi đang thọ phạt bản án ro năm cấm cố thì có tin Đồng Hưng vượt ngục.

Anh Thư ký Tòa soạn vội vàng ra hiệu cho mấy người chạy và nhảy bổ đến chỗ đặt điện thoại, nhắc lên quay số thật nhanh.

Mọi người hồi hộp chờ đợi. Trong một vảy giây sau, anh đã liên lạc với ông Mạc Kính ở đầu dây.

Không biết ông Mạc Kính nói những gì, chỉ biết sau cuộc điện đàm này, anh ra lệnh cho tất cả vào việc. Thợ máy rõ ngay khuôn vào vừa lên xong. Anh chief-typo sửa soạn xếp bản tin giờ chót, bản tin chắc chắn sẽ nóng hổi và nhanh chóng hơn bất cứ báo nào khác. Còn thợ đúc thì cũng phải sửa soạn để đúc lại bản tin mới. Một bài trên trang nhất không mấy quan trọng sẽ được đọc bỏ để có chỗ thay thế. Tất nhiên báo có thể chậm hơn mọi ngày chừng một giờ. Nhưng để bù lại, nhật báo Ánh Sáng chắc chắn sẽ chạy như tôm tươi về một tin tức sẽ làm tất cả độc giả phải sững sờ. Sau đây là nguyên văn bản tin do anh Thư Ký Tòa Soạn đã cấp thời viết ngay sau khi phối kiểm tin tức một cách chính xác:

CHẤN ĐỘNG TRONG GIỚI AN NINH NHÀ NƯỚC: ĐỒNG HƯNG, CHỦ TỊCH HỘI HOA PHÙ DUNG ĐÃ VƯỢT NGỤC

Tin giờ chót: Một nguồn tin từ giới thẩm quyền trong sở An Ninh Quốc Gia đã cho biết Đồng Hưng chủ tịch Hội Hoa Phù Dung đã vượt ngục ngay giữa thanh thiên bạch nhật, vào hồi ba giờ chiều hôm nay 4 tháng 4 khi đương sự đang được di chuyển từ khám đường Trung Ương ra Vũng Tàu để đi Côn Đảo.
(còn nữa)



T Ô M Ô



Tại sao người ta không có đuôi như thú vật ?

Sở dĩ chúng ta không có đuôi như thú vật bởi vì xương sống của chúng ta chỉ dài tới mông mà thôi. Còn ở thú vật, những đốt xương này còn tiếp tục dài ra, tạo thành một cái đuôi. Đuôi này dài hay ngắn tùy ở mỗi giống vật.

Tuy nhiên một vài giống dân thiểu số ở Phi Châu, xương sống của họ dài hơn xương sống bình thường của chúng ta vài đốt, tạo thành một cái đuôi ngắn, (có người gọi là mọi có đuôi).



Tại sao người ta đóng móng sắt dưới chân ngựa ?

Bàn chân ngựa không giống bàn chân của các loài thú khác. Bàn chân của nó được bao bọc bởi một cái móng bằng sừng, rất dễ mòn nếu nó đi hay chạy trên đất cứng.

Khi móng mòn, chân ngựa bị đau và ngựa không thể đi hay chạy được nữa. Vì thế, để che chở cho móng ngựa khỏi mòn, người ta dùng một miếng sắt dẹp đóng vào phía dưới móng. Khi lớp sắt này mòn, người ta có thể thay bằng một miếng khác rất dễ dàng.



Rắn di chuyển bằng cách nào.

Khi thấy rắn di chuyển chúng ta thường bảo là rắn bò. Thực ra không phải vậy vì rắn không có chân.

Chúng di chuyển bằng cách uốn éo xương sống rất mềm khiến cho thân chúng dờn chỗ từ bên này sang bên kia và ngược lại. Rồi nhờ ở bụng chúng được che chở bằng một lớp vảy cứng, có thể móc vào đất, nên thân chúng nương theo đà đó mà tiến tới.

Tại sao rắn lột da ?

Da rắn giống như một cái áo bao bọc mình rắn. Khi thân mình chúng lớn lên, lớp da không thể lớn theo để thích ứng với vóc dáng mới, rắn cõi bỏ lớp áo cũ để thay thế bằng chiếc áo mới vừa vặn hơn. Chiếc áo mới này chính là lớp da mới vừa được cấu tạo bên dưới lớp da cũ.

Lớp da cũ nứt ra và bị lột bỏ.



Ốc sên nhìn bằng gì ?

Đi nhiên, ốc sên cũng nhìn bằng mắt như chúng ta và những loài vật khác. Nhưng đó các em biết mắt ốc sên ở chỗ nào ?

— Mắt ốc sên được đặt ở tận cùng hai cái vòi lớn trên đỉnh đầu của ốc sên. Hai cái vòi này có thể cử động được ; chẳng hạn khi thu mình vào vỏ hay khi gặp nguy hiểm hai cái vòi co rút lại để che chở cho đôi mắt.





TIẾNG HÚ

TRÊN ĐỈNH NON

CHÀ - HỐC

• VŨ HẠNH •

(Tiếp theo)

Thoáng thấy bóng của Xiu-Bân hiện rõ trên vạt sân buồn ông chửi làng hời :

— Xiu-Bân đó à? Tiếng hú nghe buồn cái ruột quá đi.

Người trai mẫn cán của buôn Nước Ràng tiến lại dưới chân thang gỗ của ông Bu-Then. Anh nói :

— Không giống với tiếng hôm trước, ông chửi làng á.

— Nó nhỏ yếu hơn nhưng là nó đấy. Ta nghe rõ được cái giọng lờn lộn của nó từ đầu và tiếng kéo dài như khóc khi gần dứt hẳn.

Hai người yên lặng nghe tiếng quái gở chạy dài ở trên vòm trời lờm đờm sao khuya, luồn qua nóc nhà, lan xuống mặt đất, thấm vào lòng họ một nỗi đau xót lẫn lộn với sự sợ hãi mệnh mông.

Hồi lâu, ông già Bu-Then bảo người trai trẻ đứng dưới chân mình :

— Đi hỏi Sa-Keo xem nào, Xiu-Bân. Bốn con trâu làng chưa làm no cái bụng quỷ hay sao?

Xiu-Bân chậm rãi bước đi. Trong bóng tối mờ ông thấy tay anh cầm cây dao dài, chĩa mũi nhọn hoắt về phía đằng trước. Ông già thở dài. Ông thấy thương hại Xiu-Bân. Từ hôm nọ lên tiếng hú kinh dị người trai trẻ ấy đã giúp đỡ ông rất nhiều trong sự

săn sóc dân làng. Anh chia sẻ nỗi lo của mọi người, đề ý đến việc ăn làm của họ, luôn luôn cầm cây dao nhọn đi rào quanh buôn đề canh chừng cho giấc ngủ mọi người những khi khuya khoắt. Ít ngủ, ít ăn, đầu óc bận rộn, con người khỏe mạnh và gân guốc ấy dần dần ốm sứt hẳn đi. Những lúc lên rẫy, lên nương, anh làm một kẻ dẫn đầu, và lúc trở về anh là kẻ đi sau chót. Xiu-Bân hòa cuộc đời anh với đời sống của dân làng như chất muối hòa tan trong nước. Lắm lì, kiên nhẫn, anh như một cây cọc rừng lớn mạnh muốn đương đầu lại giọng bão và đem bóng mát của mình che rợp cho nhiều người khác. Ông già tự nhủ : « Buồn ta không thiếu những người tốt tươi như thế. Để cho loài mã lữ qui giết hại họ sao? Không đâu, còn thờ ngày nào ta phải lo cho dân làng ngày ấy ».

Xiu-Bân lẳng lặng đi về cuối buôn, leo lên thang gỗ nhà lão Sa-Keo. Trong nhà im lặng, chỉ có bếp lửa hơi hóp chói sáng thân hình quái gở của lão đang nằm chèo queo trong một giấc ngủ nặng nề. Anh ngồi xuống bên cạnh lão, sửa lại đám củi cho cháy hừng lên, nhưng lão phủ thủy say vui vẫn không hay biết gì hết. Xiu-Bân nhìn quanh ngôi nhà chật hẹp, đồ đạc bừa bộn ngồn ngang, lờn nhón những y

rượu cần. Anh muốn đứng dậy trở về nhưng nhớ những lời căn dặn của ông chửi làng nên ngồi nán lại. Từ xa hú tiếng theo ngọn gió lạnh vẫn cứ vọng lại từng cơn rền rĩ thấm thương như tiếng kêu cứu của con quái vật khổng lồ sắp chết. Đấy đó anh nghe dân làng tỉnh giấc rì rầm, khua động giữa cơn lo lắng, bàng hoàng.

Xiu-Bân đặt tay lên mình Sa-Keo lay gọi. Lão phủ thủy ăm ờ đôi tiếng, nói lầm nhảm trong cơn mê rồi mới choàng mắt, thao láo nhìn anh. Anh nói :

— Xiu-Bân đây mà.

Cặp mắt thao láo đôi thành cái nhìn trừng, lão nói bằng giọng giận dữ :

— Sao mày đến phá giấc ngủ của ta?

Xiu-Bân đáp lại :

— Không nghe tiếng hú đó sao?

Lão nghiêng người lại, chong tai nghe tiếng than dài thảm thiết ở trong không khí rồi vừa riu riu cặp mắt vừa nói bằng giọng mệt mỏi :

— Về đi... Ngày mai ta sẽ tìm hỏi ma quỷ... Ngày mai... Sa-Keo...

Rồi lão gục xuống, nằm soài người ra, phứt chốc chìm trong tiếng ngáy đồm độp.



Qua ngày hôm sau dân làng không ai dám lên nương rẫy. Lão phù thủy lại ra đi từ sớm và đến tối mới về. Dân làng xúm xít trên vạt sân *buôn*, quay tròn lấy lão, đợi lão cho biết về cái tiếng há bắt đầu vắng lại từ khuya. Sa-Keo lại bảo đốt lửa, đem rượu cần đến. Lần này ánh lửa vừa sáng bùng lên thì lão mùa nhảy như điên và nói từng tràng những tiếng kỳ dị mà không một ai hiểu được ý nghĩa là gì. Có lúc lão gào thét lên một cách giận dữ, có lúc lão lại thì thầm như đang nói chuyện với những con người vô hình ở trước mặt mình. Khi lão đã mệt mỏi rồi, mồ hôi ướt đầm mình mẩy, lão mới đứng lại, thở dốc, rồi cúi nốc rượu ừng ực. Mọi người yên lặng đợi chờ, cố nén lấy sự bồn chồn xáo trộn nơi lòng. Bấy giờ khi lão Sa-Keo chưa nói, không ai có quyền bắt lão mở lời. Cuối cùng, khi lửa sắp tàn, đêm đã về khuya, lão mới cất giọng khàn khàn bảo với dân làng :

— Con quỷ đang đau yếu nhiều, vết thương làm nó nhức nhối kêu la. Ăn một con trâu không làm nó mau lành, nó buộc dân làng phải nộp hai trâu. Sa-Keo đã cầu xin nó, nhưng nó không nghe. Không muốn hai trâu thì nộp một người, dân làng nghe rõ được chưa ?

Dân làng yên lặng, đưa mắt nhìn nhau. Ông Hơ-Râm đứng lên nói bằng một giọng buồn rầu :

— Hai con trâu lớn mỗi ngày, lấy đâu mà cung cấp mãi cho loài ma quỷ. Ông Bu-Then à, chúng ta rời bỏ nơi đây mà đi, đi thật là xa.

Sa-Keo lờ mắt nhìn ông Hơ-Râm :

— Ta đã bảo rồi... Đi đâu cũng không thoát khỏi ma quỷ.

Xiu-Bân chống thẳng cây đao, đứng lên nhìn khắp mọi người rồi nói :

— Sa-Keo bảo con quỷ đang đau ốm. Vậy tội gì ta phải nuôi dưỡng nó để nó mạnh lên phá hại dân làng ? Nó chưa vùng vẫy ra khỏi đỉnh non Chà-Hóc, đừng sợ. Hãy cứ để nó chết đi và chúng ta sống yên lành. Từ đây không ai còn nộp con trâu nào nữa !

Lời nói của anh Xiu-Bân vang lên, đồng thời cũng gieo kinh ngạc cho khắp dân làng. Những tiếng rì rầm nổi dậy. Sa-Keo cười lớn rồi bảo :

— Đừng nói những lời đại đột. Ma quỷ không bao giờ chết. Ma quỷ sống mãi đời đời. Không chịu nộp trâu thì mất mạng người, tùy cái bụng của dân làng nghĩ đấy. Ngày mai, ta sẽ khởi đưa con mồi vào núi, ta được nghỉ khoé ở trong cái nhà.

Lão phù thủy vừa dứt lời thì ông Kiu đã nói như thét lên :

— Chúng ta chịu mất con trâu chứ không chịu mất con người. Đừng ai nghĩ như Xiu-Bân. Đã nói Xiu-Bân lầm rồi. Chẳng ai chống lại ma quỷ được hết, Sa-Keo nói đúng nhiều lắm. Sa-Keo phải cứu dân làng ! Dân làng nhớ ơn Sa-Keo, thờ phụng Sa-Keo.

Một số ông già cũng la lên, hưởng ứng lời nói ông Kiu. Phù thủy Sa-Keo có vẻ đắc chí, quay bảo mọi người :

— Hãy nói cho ta nghe đi. Nộp trâu hay nộp mạng người ?

Nhiều tiếng kêu lên :

— Nộp trâu ! Nộp trâu đó thôi.

Giọng nói vang dội nhưng nhưng giống như những tiếng than tuyệt vọng. Xiu-Bân trợn mắt, không nói năng gì. Và lão Sa-Keo cúi xuống nốc rượu, mặt lão đỏ bầm như cục than hồng.

Qua ngày hôm sau đến phiên con trâu của bà Bù-Đốp và con trâu của ông lão Tha-Na. Thăng bé Kha Li, con bà Bù-Đốp và thăng Mìn-Pay, con ông Tha-Na, phải dắt từ sớm, dắt trâu ra suối tắm rửa.

(còn nữa)

Hộp thư

Anh NHẬT HIẾN trả lời
Tinh đến ngày 30-8-1971

Em LÊ TẤN HIẾN (Kiến Phong)
Rất cảm động trước lòng quý mến của em đối với Tòa Soạn. Thiếu Nhi sẽ cố gắng thường xuyên để xứng đáng là báo của những người hiếu học như em. Thân mến.

Ông BÙI ĐÌNH THOẠI (Nghĩa Hòa) Tòa soạn đang đọc bài của ông. Xin chân thành cảm tạ sự cộng tác nồng nhiệt của ông.

Em TRỊNH MINH PHƯỢNG (Ba Xuyên) Bài luận hay nhất lớp em nên gửi ban chỉnh, đừng chép lại. Nếu được cô giáo ký tên vào càng tốt. Sách tặng muốn nhận được em có thể nhờ người có thể căn cước lính hộ, nhớ cho địa chỉ rõ ràng. Đường Thiệu Trị thuộc Quận Tân Bình Gia Định, nhưng đề Phú Nhuận Sài Gòn thư sẽ đi mau hơn vì không phải vòng qua Gia Định.

Em CAO NGUYỄN THƯỢNG (Đơn Dương) 1) Khó báo không thể thu nhỏ nhỏ hơn được nữa vì sự thay đổi rất phiền phức. 2) Từ nay ruột chỉ in 2 màu xanh và hồng đậm. 3) Mặt trong của bì đã xử dụng như em đã thay rồi. 4) Chữ to mờ trong Mục Tò Mò ban thân nó không có gì là thiếu lịch sự, sao em lại nghĩ là xấu? Tuy vậy từ số 4 đã thay bằng chữ Tỏi. Sao đó cho hợp với bài rồi. Tìm hiểu chữ không phải Tìm hiểu dấu dấy nhé. Rất hoan nghênh thiện chí của em đối với Thiếu Nhi.

Em NGUYỄN VINH PHƯỚC
Bài của em đang đọc. Nếu đáng được sẽ cho vào số Trùng Thu.

Nhân tin chúng về BÀI LUẬN HAY NHẤT LỚP. — Các em phải gửi ban chỉnh bài luận có bút phê của Thầy. Tòa soạn không đăng các bài chép lại. Nếu kèm theo ảnh 4x6 càng tốt.

Em THANH TOÀN. — Bài luận của em làm theo cách đó là đầy đủ làm Em nhớ kèm theo ảnh 4x6.

Em PHẠM QUANG THÂN. — Em cứ viết rồi gửi về tòa soạn. Nếu hay sẽ đăng. Cần có nội dung hợp với tuổi Thiếu Nhi.

Em TRẦN HẢI HIỆP. — Bài của em đã chuyển sang mục Thi sáng tác.

Em ĐƯƠNG THẾ THUẬT. — Nếu giáo sư đã đi xa rồi thì em gửi ban chỉnh về có bút phê của Thầy là đủ.

Em NGUYỄN ĐƯƠNG THẮM
Hiền Phi Châu đã rút lại 2 trang như em đã thấy.

Em NGUYỄN HOÀNG HÙNG.
Bài dịch cũng được chứ, miễn là nội dung hợp với Thiếu Nhi.

Em TRẦN QUỐC HÙNG. 40đ đổi với Thiếu Nhi đã là cả một vấn đề rồi, nếu tăng trang đề tăng thêm tiền các em không mua nổi. Các đề nghị của em đang thực hiện dần vì tòa soạn cũng nghĩ như thế. Đã chuyển thư của em tới anh Bình.

Em TRẦN THỊ CAO NGUYỄN
Bài luận em cứ gửi. Mục đó còn kéo dài. Có phê như vậy được rồi. Mến.

Em TRẦN THỊ HẢI. Em trình bày với Thầy. Có lý do để mượn lại bài luận nhất lớp của mình. Vì em có ban chỉnh tòa soạn mới có thể đăng tại. Việc xếp chữ 2 mặt tuy khó, nhưng tòa soạn đành phải cố gắng thêm. Gia đình Tiểu Nhi đang sửa soạn để thu nhận các em Rạng cho nhé.

Cháu TON NỮ MINH PHỤNG (Collège Française N.T.) Sẽ đăng bài luận của cháu. Các bài kia tòa soạn đang đọc. Nếu hay, sẽ in vào mục Muốn Hồng Nghĩa Gia, nhé.

Em THIÊN THU. Bài thơ của em tòa soạn đang đọc. Rất cảm ơn sự cố gắng nồng nhiệt của em. Thân mến.

Em LÊ HÀ NAM. Chia vui với em khi được tin em thi đậu. Rạng học chăm đề mà và vui khi buồn nhé.

BÀI LUẬN HAY NHẤT LỚP

(Tòa soạn chỉ đăng bài chỉnh có bút phê của Thầy, Cô) Đã nhận được, tin đi ngay.

Nguyễn Công Viên — Nguyễn Văn Nhuận — Dương Quang Đại — Trương Minh Phượng — Hà Thanh Tâm — Tôa Nữ Diệu Thiện — Nguyễn Nam — Khuê Tại Lan Hương — Tôa Nữ Mian Phượng — Phạm Quang Toàn.

MUON HONG NGHIN TIA

(Đăng các sáng tác của các em)

(Bài đã nhận được, tinh đến ngày 30-8-71)

Sinh nhật của em (Kim Giao) Ngày đầu niên khóa, Buổi Học Đầu, Xa quê hương, BB cười (Thanh Toàn) Giấc châu châu, Bông Hồng và củ khoai (Tuấn Thanh) Tròn niêm mơ vẫn (Huỳnh Thủy Chi) Nghẹn ngào (La Sơn) Những dòng viết cho bà (Phạm Nguyễn Giang Châu) Chiếc lồng đèn (Nguyễn Vinh Phước) Xa Rồi (Nguyễn Tâm Tâm)

Cây nhẽ (Thiên Thu) Giang hồ vật (Nguyễn Chí Thiện) Tí Thi, Nội Trợ (Thủy Vy) Tiếng hát tiếng em, Già từ trời thơ (Thủy Linh) Hối hận (Thủy Mai) Cảnh Hạ (Ta Ti).

BAI DUY THI

(Tinh đến ngày 30-8-71)

(Các em xớ ghi BAI DUY THI ở đầu bài) 33) Nổi lực dân (Trần Hòa) 34) Nha nghèo (Ba Béo) 35) Tiên mẹ (Bùi Đình Thoại) 36) Chiều tường nhớ (Lê Trần Nguyên) 37) Tô điểm mái nhà xưa (Cao Nguyên T.) 38) Ngày sinh Bế (Thủy Minh) 39) Một tối trong gia đình (Linh Lăng Thảo) 40) Chuyện gia đình tôi (Thủy Liên) 41) Thương con (Lương Long Kim) 42) Niềm vui ngất cao, (Hương Duyên) 43) Vui buồn của Thủy (Nguyễn Đường) 44) Rồi hết chiến tranh (Trần Thị Mỹ Dung) 45) Dưới mái gia đình (H.T.) 46) Pic Nic gia đình (Đu Long) 47) Bữa cơm gia đình (Nguyễn Văn Nhuận) 48) Nhớ nhà (Đương Thế Thuật) 49) Anh em tôi (Đương Thế Thuật) 50) Mơ về kỷ niệm (Trần Hải Hiệp) 51) Chị em Mai (Nguyễn Thị Kim Thúy) 52) Cuộc đời của mẹ (Thanh Hương) 53) Bà tôi (Lê Mai Khanh) 54) Em tôi (Lê Mai Khanh) 55) Ngày lễ Giáng sinh (Lan Hương) 56) Gia đình em (Ngô Vĩnh Chương)

HỘP THƯ VƯỜN HỒNG

Em PHƯƠNG THUY: Đứng là tuổi em đáng làm em chị, sao em bối hay thế.

Em LA SAN: Chị không bao giờ là giám khảo. Chị chỉ là bác làm vườn, nhặt hoa thơm có lạ để trồng thôi. Sao thư em viết là có hình mà tìm hoài trong bao thư chẳng thấy gì hết. Quên à.

Em THỦY MAI: Thư em dễ thương quá, làm sao mà chị "chê" em được. Hết mỗi cô rồi nhé.

Em QUANG THỊNH: Bác chủ nhiệm rất cảm động thấy các em hướng ứng nhiệt liệt các mục trong Thiếu Nhi. Nếu tất cả các em đều thích hoạt động, tìm hiểu như em, thì nước mình sẽ tiến xa hơn Nhật Bản mấy hời.

Em MAI XUÂN XUÂN: Rất hân hạnh có em là em gái. Nay em, tội mình có 32 trang mà pie húi của có 30 trang thôi (tại họ không có vườn Hồng, mà mình vẫn có 30 trang của chuồng kia) thì là mình thắng lợi lớn chứ, sao em còn trách chị nào.

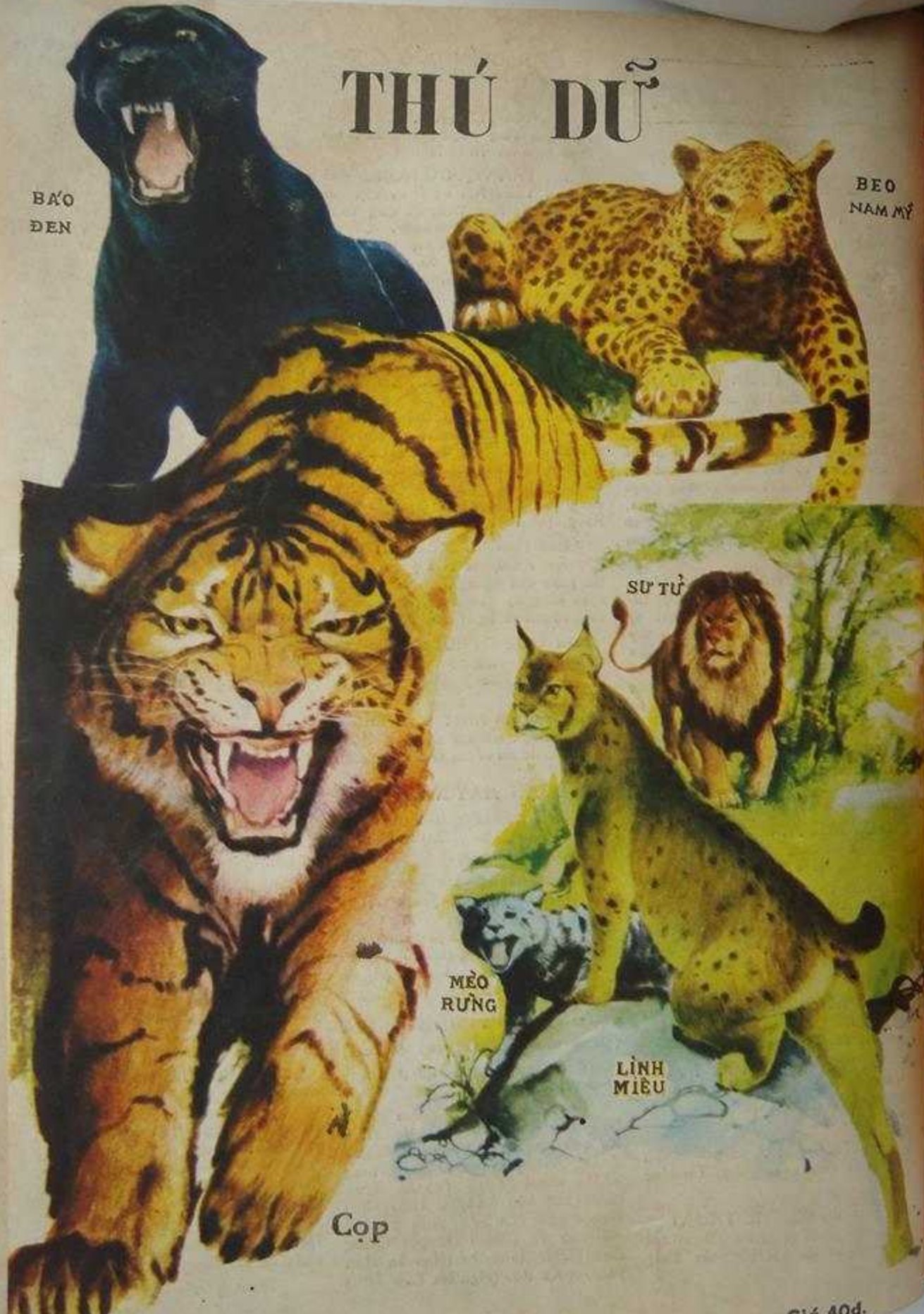
Em HOÀI THƯƠNG: Vườn Hồng có nhiều dân húi của làm. Em nhận xét rất đúng

Thương mến các em — ĐPK

THÚ DỮ

BÀO
ĐEN

BEO
NAM MỸ



SƯ TỬ

MÈO
RỪNG

LINH
MIÊU

CỌP

Giá 40đ.